

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 29 AVRIL 1939,
SỐ 159 — GIÁ 0\$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH — GIẤY NÓI 874



Vì sao năm nay cuộc lễ Giám phải hoãn?
ĐỨC KHÔNG — Thôi, ta chúc cho, các thầy
không phải là học trò ta.

lô bử

TRONG SỐ NÀY: Tin Văn Văn của Lêta. — Chuyện
vui của Khái Hưng. — Tập tranh bằng thơ của Tú Mỡ.

Cần phải có, cần phải biết

quyển **Tứ' Chứng Thuyết Minh**

Tứ Chứng Thuyết Minh là một người bạn của các nhà y-lý Đông, Tây.

Tứ Chứng Thuyết Minh là một thầy thuốc bảo đảm cho những người mắc : Phong, Lao, Cờ, Cách.

Tứ Chứng Thuyết Minh, mỗi nhà có một quyển, sẽ đề phòng được bệnh Lao được chu đáo. — Nếu đã mắc bệnh Lao, biết đường mà chữa thuốc, ngoài ra còn biết : Phong, Cờ, Cách là thế nào ?

Các thầy lang tây, các cô Hồng-Thập-Tử, các sinh viên trường thuốc đọc Tứ Chứng Thuyết Minh, — biết được khoa y-học Bắc

Nam chữa những bệnh Phong, Lao, Cờ, Cách như thế nào ? — Ngoài Tứ Chứng Thuyết Minh, các giới còn biết cách chữa bệnh Chó dại, bệnh Điện, bệnh Dục uất bằng thuốc Bắc Nam rất thần hiệu.

Tứ Chứng Thuyết Minh, trước tác phát huy theo một thể tài riêng, — có luận thuyết, có y-án, có án-bệnh, có y-lý, có lý-dược, có tổng-luận, các các đều phân minh khải-triết, thực là một quyển sách chưa từng có, ai ai cũng nên đọc và phải đọc. Sách dày 164 trang, in rất mỹ thuật. Bán 1p00 một quyển. gửi bảo đảm thêm 0p15.

NAM NỮ' BẢO TOÀN

là quyển sách Nam, Nữ thanh niên ai cũng nên đọc, — đọc nó không mắc bệnh phong linh, nếu đã mắc sẽ khỏi. Kiên thân lỗi huyết, sinh con rất thông minh, mà không tật bệnh. Thực là một quyển sách gối đầu giường của thanh niên

Nam Nữ. Bán 0p.60 một quyển, gửi bảo đảm thêm 0p.15 cước

Nam Nữ Bảo Toàn đang in lần thứ ba

Ai mua cả hai quyển T. C. T. M, N.N.B.T, được miễn tiền cước

BÁN Ở NHÀ THUỐC

LÊ HUY PHÁCH

N° 19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Các nơi mua buôn, không phải chịu tiền cước, được hưởng 25%. Phải trả tiền trước, hoặc gửi C. R. Buôn phải lư 30 quyển trở lên mới gửi, nếu sách bán không hết, có quyền trả lại, nhưng phải rất sạch rẽ mới nhận.



0.12
0.06
đỏ (HAVANE)
xanh



TUYÊN BUÔN TẠI
XU' "AN - DÊ - RI"

Coi sổ mạng ... bằng khoa học âu tây

Ai muốn hiểu rõ đời mình ra sao, thân thế từ nhỏ đến già, công danh sự nghiệp thì kíp gửi chữ ký, tên họ và tuổi cho

Mtre
Khanhson



36 JAMBERT
HANOI

Nhớ gửi mandat 9 hào hoặc 15 con cò 6 xu

LE COURRIER GRAPHOLOGIQUE (Jugez les gens d'après leur écriture) là một bộ sách mà Mtre Khanhson cho ra đời để giúp những ngài nào muốn học cách coi triết lý, và có thể tự mình coi cho người khác được chóng. Sách này chia ra làm nhiều bộ, mỗi tuần ra một bộ, trong đó nói đủ về khoa học huyền bí, như cách làm bùa gài, cách giải mộng, cách coi tử vi và địa lý. Sẽ bán rất rẻ để ai cũng mua được.

Tôi mới về ...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kem ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N 15 voie 34 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giải)

Giá coi : coi quẻ 1p00 — Tử vi 5p00.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

KHAI HƯNG	Tiếng suối reo — Giọng đường gió bụi — Trống mái — Tiêu son trắng xỉ — Đợi chờ — Tự lụy (hết)
	Nửa chừng xuân 0p60
	Gia đình 0p60
	Thoát ly 0p65
	Hồn bướm mơ tiên (đương in)
NHẬT LINH	Tối tăm — Hai buổi chiều vàng — Lạnh lùng (hết)
	Đoạn tuyệt 0p45
	Đôi bạn (đương in)
KHAI HƯNG và NHẬT LINH	Anh phải sống — Gánh hàng hoa — Đời mưa gió (hết)
THẠCH LAM	Gó đầu mùa 0p35
	Nắng trong vườn 0p35
	Ngày mới (sắp xuất bản)
THẾ LỮ	Mai Hương và Lê Phong — Bên đường thiên lồi — Mấy vần thơ — Vàng và Máu — Lê Phong phóng viên (hết) — Gió ngán (s p xuất bản)
HOÀNG ĐẠO	Trước vành móng ngựa 0p35 — Bùn lầy nước đọng (sắp có bản) Mười điều tâm niệm (đang in)
	Dấu xe cũ (sắp xuất bản)
TÚ MỜ	Giòng nước ngược I (hết)
	Giòng nước ngược II (sắp xuất bản)
XUÂN DIỆU	Thơ thơ (hết) Phấn thông vàng (đang in)
VI HUYỀN ĐẮC	Mạc tin (kịch) 0p65
NGUYỄN HỒNG	Bỉ vô 0p55

80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH — HANOI

SẮP CÓ BẢN

Một tập tranh in
nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng
khổ rộng 25 x 32.

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ
và xuất bản. Nhà xuất
bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người
nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ
dẫn rõ ràng về cách lựa
kiểu, cách may, chọn màu và
kích thước để tiện mua vải.

Giá 1\$80

TRẺ ! ĐẸP !!!

CÁC BÀ ! CÁC CÔ !

Trong ngày nghỉ ngơi hồn
Trước khi đi dự các
cuộc vui, muốn cho nhan
sắc được long lanh thêm.

Còn ngày thường cần
cho da mặt được luôn
luôn mịn màng

Xin mời đến hiệu thuốc

bà HOÀNG XUÂN HẸM

67, Phố Tràng Thi — Hanoi
(Rue Borgois Desbordes)

Do nhà chuyên môn sửa
sang sắc đẹp phụ nữ ở
Paris mới về; tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

Place Vendôme Paris

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh cơn mê, lâm kịch, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BÁC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN » thời hiệu trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cò dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân đức » trị độ 50 bệnh nhơn.

BÁC - ÁI

100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON



CHÍNH TRỊ VÀ CÔNG LÝ

BÁO l'Écho d'Indochine, trong một số gần đây, đã có can đảm nói rõ một vài sự thực buồn nan về Đông Dương.

Theo báo ấy, nước Đại Pháp cần phải mua chuộc lòng các thuộc dân của mình bằng một chính sách thuộc địa rộng rãi, xây nền tảng trên công lý và lòng kính mến lẫn nhau. Cần nhất là tinh thần công lý vì, những dân bảo hộ, cũng như dân em trong một gia đình quý phái thừa thừa, trọng đồng lý tưởng, và cũng vì rằng công lý, ở đây, thường khi lại chính những người đứng ra cầm cân nảy mực đầy sáo lên.

Rồi báo ấy xét qua chính sách của nước Pháp trong ba xứ Trung, Nam Bắc, Nam kỳ được hưởng một chính pháp rộng rãi; ở đây, không có một ông quan cai trị, một ông thống đốc nào ức hiếp được một người dân, vì có nhiều cơ quan riêng có thể đương đầu với quyền thế của những người thay mặt chính phủ. Ở ngoài Bắc này, những người may sinh đẻ ở những địa Haiphong, Hanoi, những viên chức Annam làm việc với chính phủ Pháp đều được hưởng một ít đặc

quyền, khiến cho họ khỏi bị người ta lạm quyền đè nén. Trái lại, ở các tỉnh ngoài Bắc kỳ, dân và quan lại annam nhiều khi phải chịu đựng nhiều điều quá đáng. Còn nói chi đến Trung kỳ, nơi mà cái chính pháp « hai đầu » không được mấy kẻ bênh vực một cách thành thật.

Báo Écho d'Indochine kết luận rằng các nhà đương cuộc đã biết rõ bệnh của Đông Dương, chắc tìm thuốc chữa cũng không khó gì.

Chúng tôi rất đồng ý với bạn đồng nghiệp. Dân Annam rất yêu, trọng công lý, có lẽ vì từ xưa đến giờ họ vẫn coi công lý như một vọng tưởng xa xôi.

Nhưng có lẽ ông Phạm Quỳnh không bằng lòng. Vì ông ở trong Trung, nơi mà tờ báo kia coi là cái ổ của mọi sự bất công, và ông lại là một người có tai mắt của Nam Triều, một chính phủ đương mong đưa dân Annam đến cái đời đẹp đẽ, đầy tự do và công bình của những dân tộc được minh quân đưa đường như dân tộc Anh và dân tộc Thụy Điển.

Hoàng-Đạo

CÂU CHUYỆN hàng tuần

HIỆN NAY loài người đương sống trong một làn không khí khó thở.

Kẻ yếu còn tự do lo mất tự do, kẻ yếu đã mất tự do lo đói, lo rét, lo đạn, lo trái phá của quân thù với thầy mình.

Đó là về phần kẻ yếu.

Kẻ khỏe cũng chẳng khỏi lo. Lo giữ những cái đã chiếm được, lo cướp lại những cái bỏ lỡ đã mất.

Loài người lúc nào cũng lo. mà cũng lo như thế. Nhưng không bao giờ lo gắng bằng ngày nay.

Vì ngày nay cái gì hình như cũng đã tiến đến tới cực rồi, lòng nhân đạo cũng như lòng tàn ác, khoa học cứu sống cũng như khoa học giết chết. Ngày nay chỉ nghĩ đến « chiến tranh », người ta đã phải rùng mình, rùng mình vì ghê tởm hơn là vì ghê sợ: chiến tranh ngày nay không còn là đem cái anh hùng ra đọ với cái anh hùng. Chiến tranh ngày nay chỉ là: giết dân ba, con trẻ, đánh phá tình thành buôn bán, làm hết cách đã man, mọi rợ, khôn nạn, để hèn, cốt bênh địch bị thiệt hại dân dinh và tài

sản là được rồi. Đối với các ông tướng thời nay, nhân đạo nhất là dùng khí giới giết nhậy nhất, vì bọn họ cho nhờ thế mà chiến tranh chóng kết liễu, và cuộc bắn giết đỡ kéo dài.

Không lo sao được, khi mà người ta thấy không ai còn có thể tin ai! Khi mà mỗi lần người ta tập trận là một lần người ta lẫn lộn. Khi mà người ta tuyên bố rút quân về để có thể ngấm đem thêm quân sang Tây-ban-nha. Khi mà chỉ để lấy lòng dân, và đương oai với thế giới, người ta đã nhân tâm tàn phá nước Albanie, mà người ta có thể chiếm cứ một cách rất hòa bình, vì cái nước nhỏ yếu kia đã hầu là thuộc địa của người ta rồi.

Người ta như có cảm giác sắp bị vật dữ đội gươm giết giết rơi xuống đầu. Người ta phấp phồng lo lắng chờ nạn. Quot một ngày nạn không xảy ra, người ta chờ ngày tiếp tới, và người ta chờ mãi mãi.

Thà thấy nạn xảy ra còn hơn ngồi mà chờ nó xảy ra.

Vì thế lâu dần người ta mong nó xảy ra ngay để thoát cái khổ ngồi



Người



Bầu cử

TRONG Nam, đã gần xong một cuộc bầu cử hội viên của hội đồng quản hạt.

Hội đồng quản hạt không đến nỗi như Viện dân biểu miền Bắc, chỉ có quyền xin, cái quyền mà ai cũng có thể có được; hội đồng này có cả người Nam lẫn người Pháp có quyền nghị quyết nữa cho nên các ông hội viên cũng không đến nỗi như phân đồng các ông dân biểu ngoài Bắc, ra ứng cử để được một cái thẻ bạc và người ta gọi mình là « quan ».

Ra ứng cử có những người độc lập, có người của đảng Lập hiến mà ông trùm là Bùi quang Chiêu, có người của đảng Cộng sản và của đảng Đệ tứ quốc tế Về phía người Pháp, thì có phe De Lachetvrot ere và phe Bonvicini là đáng chú ý.

Và cử tri lại được một phen cười vỡ bụng. Phe nào cũng vẫn ca tụng cử tri; nghe họ thì cử tri thông minh, biết



phân biệt hắc bạch, đủ các nét tốt. Chỉ thương hại cho các nhà ra ứng cử; nghe phe Lập hiến, thì bọn Thâu, Tạo là kẻ nịnh dân, phản nước; nghe phe Cộng sản thì Nhượng, Liêng là tội tử của các nhà tư bản. Những cử tri đã quen những cái đó lắm.

Đó là những việc mà vụ bầu cử nào cũng xảy ra, không có gì là lạ. Có lạ, là tin ông tổng trưởng bộ Thuộc-địa

Mandel đã đánh điện tín sang bắt hủy cuộc bầu cử vừa rồi, vì ông De Lachetvrotiere, can án thường phạm, thì được Chính-phủ đề cho ứng cử — và đã thắng — còn bọn ông Thâu, Tạo can án chính trị, lại không được phép ứng cử.

Ái cũng biết họ Đờ là một tay có quyền thế ở trong Nam, vậy mà ông Mandel dám hủy cuộc bầu cử, và không cho phép họ Đờ ứng cử, trái lại đi cho phép phái Cộng sản; như vậy thì ông Mandel cả gan quá! Chắc là có « bàn tay Đức » trào lộng với « mắt của Moscou » chứ chẳng không!

Không thể dung thứ được

LÀI một vụ đánh chết người nữa. Kể có tội là một người Pháp, viên đội Brécart, và người bạc mệnh là người Annam, tên là Khương? một người nhà quê hiền lành.

Viên đội Brécart vốn đóng ở đồn núi Dẹo, cách Haiphong độ 7 cây số. Tối hôm thứ bảy trước, Brécart muốn sang Haiphong chơi, liền đến quán nước gần đấy tìm xe kéo. Nhưng lúc đó không có người phu xe nào trong quán, chỉ có hai người nhà quê ngồi nghỉ chân; bác Tuế và bác Khương. Brécart tưởng họ là phu xe, lôi Tuế ra bắt kéo. Tuế không chịu, bị y tát cho mấy cái gậy mất hai cái răng, vội giăng ra tàu thoát. Brécart bèn vào kéo Khương ra bắt kéo; Khương lẽ tự nhiên từ chối. Tức thì Brécart bóp cổ và đá bác; không may vào chỗ phạm, bác chết ngay. Còn kẻ sát nhân thì ung dung bỏ trốn.

chờ nó.

Một người bạn tôi mỗi khi đến chơi tôi lại như bắn khoăn, phân nan: « Thế mà vẫn chưa đánh nhau! » Không phải anh có thích gì chiến tranh, nhưng nhiều lần anh đã tưởng nó bùng ra.

Rồi anh hỏi tôi: « Liệu có chiến tranh không nhỉ? »

Tôi, mỉm cười trả lời:

— Hiện giờ mới là thời kỳ phòng thủ. Khi nào cuộc phòng thủ của hai bên địch đều hoàn toàn, bấy giờ chiến tranh mới bùng ra được. Vì cả hai bên cùng muốn chiến tranh thì mới có chiến tranh. Mà việc phòng thủ có vững chãi, người ta mới dám muốn chiến tranh.

Muốn chiến tranh?

Ái muốn? Họa chẳng mấy ông tướng. Chứ dân, thì còn ai muốn? Kể cả dân Đức. Dân thì chỉ muốn không chết đói, chết rét, không bị đàn áp, bóc lột, hành hạ, và được sống trong hòa bình, tự do.

Chiến tranh đối với dân?

Thì hãy nói phòng thủ thôi. Phòng

thủ cũng đã đủ chết dân rồi! Vì phòng thủ là tăng thuế để đúc khí giới, là hy sinh sự mở mang dân trí cho sự sửa soạn chiến tranh.

Có khi là dân áp nữa,

Đừng nói đâu xa, tự do báo chí xứ này xưa nay vẫn ở trong vòng rất chật hẹp. Nay vì việc phòng thủ, vòng chật hẹp ấy lại còn bị thu nhỏ thêm bằng một nghị định mới: cấm đi động tới những tin tức xét ra có hại cho việc phòng thủ.

Còn biết tin tức nào có hại và tin tức nào không có hại cho việc phòng thủ?

Chẳng hạn viết: « việc phòng thủ xứ này còn sơ sài quá, phải tăng gấp mới mong tránh được cuộc ngoại xâm » viết như thế cũng có thể bị buộc vào tội tiết lộ bí mật của nhà binh.

Kể làm tiết lộ những điều bí mật quan trọng thì đáng tội tội thực. Phien một nỗi việc gì cũng có thể cho là bí mật và việc gì cũng có thể cho là quan trọng được.

Khái Hưng

và việc

CƯỜI SƠ

của TÔ TỬ

Huế — Tin vận động — Tranh giải Robin, đội ban Trung, Bắc đã gặp nhau và đã đá...nhau rất kịch liệt. Một dịp tỏ người Annam là một giống rất hùng, rất khỏe...khi nào Anna m đánh lẫn Annom.



Hanoi — Báo Đời Nay bị chính phủ kiện. Báo Thời vụ bị chính phủ kiện. Báo Phụ nữ thời đàm chính phủ kiện. Báo Effort không khéo cũng bị chính phủ kiện, vân vân..



Già chính phủ kiện quách cả làng báo, có lẽ tiện việc hơn. Cho tòa án và cho chính phủ.



Hanoi — Buổi lễ đức Không tử ở Văn miếu do ông Tổng đốc Hà-dông Vi-văn-Định tổ chức vào ngày 24 vừa rồi, bị ông Vi văn Định hoãn lại mấy tháng. Duyên cớ: Đức Không đã báo mộng cho ông. Vì những gì gì ấy. Hiện ông đang chiêu tập các cụ đồ nho trong nước để dịch ra chữ Hán bài văn của ông, và các ông phủ, huyện đã làm hai bản chữ tày và chữ quốc ngữ để lễ đức Không.



Hanoi — Haiphong — Thợ cưa xẻ lâm reo. Thợ cưa đi, chủ kéo lai. Ông thanh tra lao động đang điều đình. Hiện chưa ra mạch nào cả.



Kiểm - hiệp thế giới — Động Tân Dân đại biến! Không thấy tiếng luyện kiểm. Không thấy kiểm quang xuất bản,

Hình như các tiền tiền đình công. Đề mời tiền ông Vũ đình Long truyền lại cho ít bạc các tiền tiền đã dày công luyện được, mà Tiền ông đã dùng tá thuật thâu gần hết.

Tin sau cùng: Theo tin tức nhận được, thì Tiền ông đã hóa phép mời thu phục được cả rồi.

Ta thấy tức bực muốn nhò vào mặt kẻ hèn hạ đã đánh, nhưng ta không thể làm được điều đó. Tại sao? Vì người nhà quê họ đã có nhiều kinh nghiệm rồi, bị đánh thì cố mà chạy, nếu không cần rắng mà chịu, sự kinh nghiệm dạy họ rằng đánh lại bao giờ cũng dễ hơn là chịu. Cho nên, cái thái độ chịu đựng của họ không đáng trách cho lắm. Và cũng vì lẽ ấy, thái độ của kẻ sát nhân kia không sao đáng thứ được.

Đương lúc Pháp, Nam cần phải thân thiện này, những kẻ làm điều phi pháp có thể tồn tại đến sự thân thiện ấy, phải phạt thật nặng để làm gương cho kẻ khác.

Hòa bình

Ông Roosevelt, tổng thống nước Mỹ vừa mới gửi cho Đức và cho Ý một bức thư cay đắng cho hai nhà độc tài Hitler và Mussolini. Nội tóm tắt, ông ta ngọt ngào bảo rằng: Hai ông đương phá hoại hòa bình của thế giới. Thế nào các ông cũng đưa nhân loại đến một cuộc chiến tranh ghê gớm nữa. tuy rằng miệng các ông vẫn tuyên bố phụng sự hòa bình. Vậy tôi xin hỏi thật: các ông có muốn hòa bình không? Nếu có, các ông hãy tuyên bố bằng lòng để nguyên bản đồ Âu châu

trong một hạn ít ra là mười năm, và nước tôi sẽ điều đình với mọi nước để tổ chức một chế độ kinh tế mới có thể giúp Đức, Ý về phương diện tài chính và sản xuất được.

Bức thư ngỏ ấy đã gửi đi mọi nơi. Và hai nhà độc tài sửa soạn trả lời. Nhưng sau khi điều đình với các nước nhỏ ở Âu châu để có thể nói rằng: « Chúng tôi có muốn mưu phá hòa bình đâu, mà ông gửi thư cho chúng tôi. Ông nên gửi cho Pháp và Anh thì hơn ».

Vì rằng Đức Ý không thể được nữa: đất đai chật chội lắm. Anh, Pháp còn nhiều đất thuộc địa đấy, cho họ đi thì hòa bình sẽ vẫn còn như xưa. Có phải là chỉ tại Anh, Pháp mà thôi không?

Nói tóm lại, nước nào cũng chuộng hòa bình cả, tuy nước nào cũng mưu việc đức sống ông thật nhiều đề đánh nhau. Duy có nước Nam nhà, yêu chuộng hòa bình một cách thành thực mà không thấy ai đếm xỉa đến, cả ông Roosevelt cũng vậy. Là vì có hùng cường, có đủ để cho người ta sợ thì người ta mới yêu cầu đừng đụng đến hòa bình. Âu cũng chỉ vì sức mạnh cả.

Hoàng-Đạo

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-Châu. — Vì có nhiều quân Tây-ban-Nha kéo sang Maroc và một đội chiến hạm lớn của Đức tham chiến trong một tháng ở miền biển Tây-ban-Nha nên có rất nhiều chiến hạm Anh, Pháp) chừng non 200) đã tập trung ở Địa-trung-hải để phòng ngừa một cuộc đánh úp Taoger.

Ở Đức lễ thọ 50 tuổi của Hitler đã cử hành rất long trọng, có 110 đại biểu của 23 nước tới Berlin chúc mừng thủ tướng Đức. 24 liên đội chiến đấu (chừng 10 vạn quân), 200 phi cơ, các đội cơ giới hóa, các chiến xa cũng đại bác tới tấn đả diễu qua trại

Hitler — Ở Ý, ông Mussolini, trong một bài diễn văn quan trọng, đã phản đối bản đề nghị của ông Roosevelt, công kích ông đã huơ: các nước độc đoán vào ghế bị cáo. — Ở Pháp lại một tập sắc-lệnh-luật nữa ra đời: bổ thêm 15.000 triệu quan dùng vào việc phòng thủ, tăng và đặt thêm nhiều thuế, bớt các khoản chi tiêu không cần và định hạn giờ làm trong một tuần lễ ít nhất là 45 giờ. — Ở Anh, nghị viện đề nghị thi hành chế độ cưỡng bách tổng quân được đa số quốc dân hoan nghênh, duy có phái lao-động phản đối.

(Xem trang 21)

TRĂNG NGÀN

TRUYỀN DÀI của THẾ LỮ, sẽ đăng tiếp Con Đường Sáng

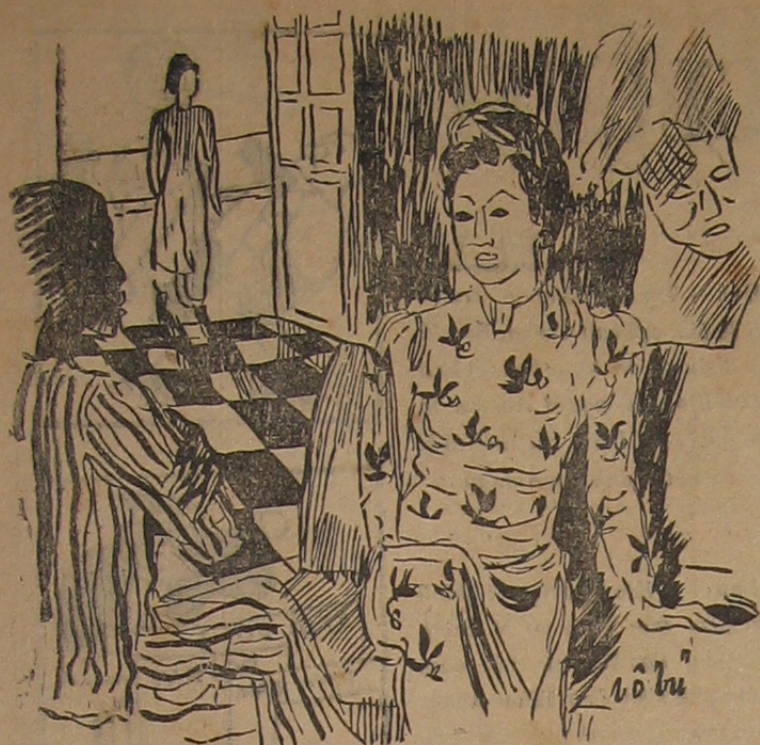
Đã có bán

THOAT LY

Nhieu thuyết

của KHÁI - HƯNG

Giá Op.35



ĐÒN HEN

TRUYỆN TRINH THẨM của THẾ LỮ
(Tiếp theo và hết)

ra không theo một trật tự, một luận lý bình thường. Mỗi lúc anh thấy một thêm kỳ dị.

Sau cùng, thấy Mai Hương chưa chịu phân giải, anh kéo ghế ngồi gần và hỏi cô:

— Thế này là thế nào, cô Mai Hương?

Cô cười:

— Vâng, rồi em sẽ nói, anh để cho em thử chút đã. Bao nhiêu việc rắc rối... em cũng còn phải xếp đặt lại cho có thứ tự đã chứ... có phải không anh Thanh?

Người lạ mặt gật đầu. Phong thấy đôi mắt cô ánh tươi cười và chế riễu.

Phong hỏi:

— Thanh? Thanh nào?

— Vương Thanh, tức Bình, người mà anh gặp ở vườn hoa Hàng Đậu chiều hôm kia.

— Người bị mặt lừa cho tôi đến Mã-mây ấy phải không?

Hương gật đầu:

— Đích thị! Thôi anh Thanh không cần giữ mặt nạ nữa, bỏ ra cũng không hại gì.

Phong càng ngạc nhiên:

— Thế là nghĩa làm sao? Thực tôi.

— Anh cứ kiên tâm. Việc rắc rối đến đâu sẽ cũng thành giản dị.

Nhưng Phong không thể đợi được nữa. Anh hỏi:

— Thế ra chính anh này lừa tôi sa vào cái sào huyết ở Mã-mây?

Vâng.

— Nhưng sao bây giờ lại ở đây?... Bây giờ anh ấy bội phản... anh ấy bỏ đảng Tam-sơn rồi sao?

Không.

— Không? Là thực... Thế sao?

Mai Hương nhìn Lê Phong bằng đôi mắt ranh mãnh:

— Không sao hết. Anh Thanh không phải người của Tam-sơn, mà đảng Tam-sơn cũng không bao giờ hội họp ở Mã-mây hết.

— Ô! quá lạ! quá lạ, thế là thế nào?

Mai Hương e thẹn như người sắp thú một tội:

— Vâng, em xin nói rõ... Nhưng trước hết xin anh cứ bình tĩnh nghe em kể đầu đuôi. Trong các việc xảy ra vừa rồi, đảng Tam-sơn chỉ có trách nhiệm một nửa.

Cô không để cho Phong ngắt lời, nói tiếp ngay:

« Em xin chia câu chuyện ra làm hai phần. Phần thứ nhất kể từ cái án mạng rất khôn khéo ở phố Huế, (cái án mạng Tam-sơn bảo trước cho anh biết để đe dọa anh) cho đến lúc anh cải trang định đi dò xét bọn Tam-sơn. Còn phần thứ hai, là từ lúc anh bị giam hãm cho đến bây giờ. Phần thứ hai này bọn Tam-sơn không dính dáng tới...

— Thế ra tôi bị giam hãm là do

tay một bọn khác?

Vâng.

— Do một bọn hội họp ở Mã-mây và hành động dưới quyền một người thiếu nữ?

Vâng.

— Một người thiếu nữ tự nhận là một yếu nhân trong đảng Tam-sơn?

Vâng.

— Ô hay! thế thì bọn ấy là bọn nào? Mà sao họ lại lập mưu giam hãm tôi?

— Họ giam hãm anh để tránh cho anh nhiều sự nguy hiểm.

Tôi không hiểu.

— Nhưng rồi anh sẽ hiểu: anh cứ bình tĩnh nghe em nói rõ và đừng ngắt lời em. Bây giờ hãy xin anh xơi nước để dự bị lời khen các bạn hữu trung thành với anh và nhất là để khen cái cách khôn xử rất khéo để anh khỏi bị hại.

Mai Hương đứng dậy bưng đến cho Lê Phong một chén cà phê nóng mà người đầy tớ vừa đưa vào. Cô trở hẳn ta nói với Phong:

— Giúp việc các bạn hữu trung thành của anh, là những người lành lợi như bọn này. Đó là những người làm ở nhà em, những người ngày thường hầu hạ bà em, nhưng khi biến sẽ là những tay hành động rất giỏi. Đây, em xin kể lại câu chuyện từ đầu đến cuối.

« Ngay từ lúc anh cho em biết rõ những sự hành động của đảng Tam-sơn, em đã lo ngại. Khác mọi lần trước, những việc làm của bọn gian ác trong vụ này em thấy chu đáo một cách nguy hiểm. Em thấy cách tổ chức của chúng khôn khéo hơn cả bao nhiêu đảng gian ác từ trước đến nay. Cái thư báo trước và đe dọa anh, chỉ là một thủ đoạn thường trong rất nhiều thủ đoạn cao-đẳng mà chúng có sẵn.

« Em đã nói cho anh biết ngay từ phút thứ nhất những điều lo ngại của em, nhưng anh không cho là quan trọng. Tình ưa mạo hiểm đã đưa anh bước những bước quá táo bạo và không kịp đề thì giờ đề phòng. Anh lại muốn hành động một mình — không cho em dự vào công việc mạo hiểm. Bằng ấy điều là cái cơ bất em phải hành động một mình.

« Em liền mở riêng cuộc điều tra. Trong không đầy nửa ngày, trong lúc anh dự bị và bàn tính tiến hành kế hoạch của anh, em cũng tìm được nhiều manh mối bí mật.

« Em đã biết nguyên do cái án mạng ở phố Huế: Nguyễn Bồng bị giết vì bội phản. Em lại biết rõ cái phương pháp chúng dùng để giết Nguyễn Bồng. Phương pháp đó em đã tìm được cách gián tiếp nói

(xem tiếp trang 19)

Thế-Lữ

X



AI HƯƠNG phải vịn lấy hai tay Lê Phong để giữ lại. Cô đã biết rõ sức mạnh của hai cánh tay ấy, nhất là khi chủ nhân của

chúng mang một sức cảm giận trong lòng. Đôi mắt Lê Phong, cái miệng của anh mím lại một cách đặc biệt, và cái thể dự bị khác thường của hai quả đấm dữ tợn, bằng ấy thứ Mai Hương đã được nhiều lần trông thấy và bởi thế cô càng biết rõ được cái sức nguy hiểm của Phong lúc bấy giờ.

— Anh Phong!

Tiếng nói của cô run run và có giọng năn nỉ.

— Anh Phong! Anh nên bình tĩnh lại.

Rồi ngảnh về phía người đeo mặt nạ, cô nói một câu rõ rệt từng tiếng, nhưng Phong thấy kỳ dị lạ lùng:

— Thôi, vô ích, xong rồi.

Và tiếp luôn:

— Xong rồi! Không ngờ chóng đến thế... Cả bọn họ thất bại rồi!

Người đeo mặt nạ thở dài một tiếng mạnh. Phong lấy làm lạ vì đó là tiếng thở khoan khoái của một người vui mừng. Anh nhìn hân rồi lại nhìn Mai Hương. Người thiếu nữ mỉm cười, sửa lại một bên mái tóc. Sắc mặt hồng hào của cô biểu lộ một sự vui sướng khó hiểu. Cử chỉ và thái độ của cô lúc đó càng khó hiểu hơn. Sự ngạc nhiên khiến anh trong một hồi lâu không nói được nửa tiếng.

Cái không khí trong gian phòng lịch sự lúc đó cũng như nhuộm một màu khác lạ. Nó vẫn yên tĩnh và thanh khiết như ở một cảnh chiêm bao. Phong chưa bao giờ thấy có những cảm tưởng như bấy giờ. Anh phải viện đến sự liên lạc đều hòa của tư tưởng mới tin rằng mình đang tỉnh thức.

Người đeo mặt nạ tuy không nói gì nhưng đã bỏ được vẻ ngạo nghễ lúc trước. Hân khoan thai đi tới gần một cái ghế bành cạnh cửa sổ, toan ngồi xuống đó, bỗng ngảnh lại hỏi Mai Hương:

— Thế nghĩa là bây giờ... vô sự?

— Vô sự... mọi việc đều xong xuôi cả. Cái nguy hại hiện giờ không còn nữa hay là không còn thế lực nữa...

— Bị bắt cả?

Mai Hương gật:

— Bị bắt ngay sau vụ ám sát Lê Phong.

Cô bật cười khi thấy sự kinh dị hiện rõ ràng trên mặt người phóng viên.

— Vâng... Lê Phong vừa bị ám sát... Thực thế anh Lê Phong... Để rồi em nói rõ anh nghe. Nhưng trước hết em hãy dặn dò người nhà mấy điều đã.

Cô đưa tay bấm lên một cái khuy điện và dọi. Cánh cửa phòng chợt mở, một người đàn ông bước vào. Hân mặc áo tây vàng và quần ta trắng, vẻ mặt lễ phép. Phong nhận ra chính là một đứa trong những đứa hân hạ và canh giữ anh hôm qua.

Mai Hương gọi bảo:

— Anh Bê pha ngay ba chén cà phê và đem chai cổ nhắc lên... Bảo tài xế ra đánh xe vào cho tôi, tôi không đi nữa.

Người tên là Bê sắp quay gót, cô bỗng gọi lại:

— Hồi xem cô Lan Hương đã về chưa.

Cô nói rồi ngồi lên một chiếc ghế, vui vẻ nhìn khắp phòng một lượt, miệng vẫn giữ nụ cười tươi trẻ khiến cho vẻ đẹp trên khuôn mặt tuyệt mỹ càng rực rỡ thêm.

Phong vẫn chưa hiểu ra sao.

Trong mấy phút này, anh có những ý tưởng rất khác lạ về sự đời và thấy hình như các việc xảy



B A O

ĐỘI QUÂN Ô UẾ

THỰC LÀ HỒI NHIỀU NHƯNG trong văn và báo giới. Bất cứ câu học trò nào cũng bắt chước chữ ngữ, câu mà cho có vẻ quan trọng để viết một bài phê bình. Bất cứ một ông thanh niên nhàn dỗi nào cũng chế tạo một thiên tiểu thuyết con con, để diễn đạt những tư tưởng vô cùng nông nổi.

Nhiều lắm. Nhà báo, nhà văn ở nước này bỗng nảy lên nhanh chóng lạ. Hôm qua, cậu ấy còn chép bài phạt trong lớp. Hôm nay cậu ấy đã ngạc nhiên thấy mình là tác giả một ít hàng chữ in.

Thế là trong túi họ đã sẵn ít danh thiếp có những hàng chữ danh giá dưới tên. *Mỗ-sinh* trợ bút báo này, biên tập viên báo kia, hoặc gọi bằng tên: *Mỗ-sinh*, nhà làm báo.

Họ bắt đầu khinh người đề từ tôn họ. Và khi nói đến một nhà văn, nhà báo thực thụ... « Hừ! thằng cha ấy thì viết ra quái gì ».

Cái đó cũng chẳng sao. Vì đó mới là công việc hiển hậu. Người ta sẽ cười mà xem đáng điệu và ngôn ngữ của họ. Và người ta nghĩ đến một cảnh tượng thường gặp trong ngày Tết: đưa trẻ thò lò mũi, mặc áo gấm, đội nón dứa, đang nghiêm trang đi đứng y như người lớn, và giữa cặp môi vung đại, cầm một mẫu thuốc lá phi phèo. Có phải không? Thực là cảnh hay mắt.

Phiền một nỗi chúng ta chỉ thấy

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÂY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

hay mất một lúc ngắn.

Các nhà văn sĩ mới này nở ít lâu nay còn tìm được cách để cho ta gồm.

Vì họ buồn.

Mà buồn một cách tào lộn, trắng trợn, kiêu cố, chỉ tâm chỉ thành.

Họ là một đội quân hùng dũng đi thương, tu tập dưới bóng cờ của sự thô tục và lấy tiếng chửi bới làm khẩu hiệu.

Và kiêu hãnh vì đã theo được cái chủ nghĩa mới lạ ấy.

Và hàng hải sưu tập lấy đủ mọi lời ghê tởm mà họ cao giọng hô hét, hô hét một cách sung sướng mẽ mẽ.

Cảnh tối đen ở uế là địa phận của họ. Họ xây đắp bia danh dự bằng thứ đất bùn tanh hôi nhất. Bọn người ấy vẫn đang dầy công kiến thiết một thành trì trong đó họ vui sống. Xứ sở của họ, thế giới này không có tiếng nào có đủ như nhớp để ta đặt tên cho.

Quen tối tăm, họ không chịu được ánh sáng. Họ thù ghét với tất cả cái gì là tươi đẹp ở đời.

Vừa rồi không nhìn được tức giận, họ kéo đại đội ra ngoài thành. Họ ném ra đời những nắm rác rưởi mục nát vì tích trữ từ lâu: đó là những lời vu cáo và nguyên rủa.

Và đó cũng là những khi giới ghê gớm — và ghê tởm — khiến cho chúng ta phải vội vã tránh đi. Ta tránh lên trên cao, chỗ có nhiều ánh sáng và khinh thanh: họ không bao giờ tới được.

Sự hèn học làm tăng lòng phần nộ, họ trở về, nghiêng rặng để dự bị nhiều trận nữa, và mỗi lần xông ra lại ô-ước hơn lên!

Từ nhà văn sĩ bắt đầu chỉ và dõ hời, họ thành bang người là tất. Từ bang người là tất họ biến thành sự là tất.

Cũng may, nhân loại chỉ có một số rất ít tiến bộ theo cái lối đáng buồn của bọn này.

LÊ-TA

TẬP KIỀU



« Ba sinh » Âu cũng duyên giới...

TIN VĂN... VĂN của LÊTA



T LÂU NAY Lêta lười đưa tin văn... văn.

Các bạn hữu đã hỏi nhỏ:

— Thế nào thế? Hết

mực rồi sao?

Lêta đoán thấy, sau câu hỏi, một nháy mắt hóm hỉnh và một nụ cười mỉa mai.

Lêta không cần. Lêta được cái tăng lờ là giới. Nhất là khi một mực giữ tình lười.

Nhưng không gan được lâu.

Thời thế gần đây thực biến thiên. Rất nhiều thợ què văn ngọng ra đời; một vài tờ báo càng ngày càng gần; ông Trần bá Vinh chưa chịu đổi tờ *Sao Mai* ra tờ *Sao Hôm* — để rồi nhân tiện đổi thành tờ *Sao... tất hẳn*. Bọn « làm báo với tiền » ngày một thêm nhiều, một thêm những; sự non nớt lấy đáng bộ thâm thúy, sự thô tục được coi là một tính tốt; những Khương hữu Tài và Dương trung Thực đương tập tễnh xuất hiện; và ở đó đây người ta diễn thuyết để phô diễn những tư tưởng bại xu...

Văn văn... văn văn...

Bao nhiêu chuyện xảy ra! Mà các bạn thì bao nhiêu lần thúc giục.

Ngon bút của Lêta (vì thế cho nó hùng) khác nào như thanh bảo kiếm. Gươm báu lâu ngày không có việc (nghĩa là không có cái đầu nào để làm rơi) một mình dựng ở góc tường và đêm đêm thường có tiếng cựa mình trong vỏ.

Bút Lêta cũng cựa quậy mãi.

Hôm nay Lêta cầm đến bút, thấy nó có vẻ mừng rỡ một cách cảm động, và hăng hái sung sướng chạy trên mặt giấy như... (lại vì von!) như con tuần mã trên cánh đồng mênh mang.

Này là một cái gàn bướng bỉnh: những tiếng tây len vào câu nói An nam. Báo hàng ngày luôn luôn đăng: *M. Nguyễn văn A. được thăng tham tá ngạch Canh nông, M. Vũ văn B. được hưởng thụ tòng cửu phẩm*

(Xem tiếp trang 18)

Lê-Ta

ĐI NGHỈ MÁT

CHÔNG — Năm nay mơ định đi nghỉ mát Chapa, Tam-Đảo hay Đồ-sơn?

VỢ — Năm nay em chả định đi đâu cả, ở nhà chỉ mua hộp PHẤN THUỐC SOA RÔM « CON GÀ » 0p.10 để chiều chiều khi tắm xong, ta xoa cho ta, cho con ta, xem có trắng, có mát, có thơm, có thích hơn đi không!!

CHÔNG — Phấn ấy mua ở đâu?

VỢ — Ở các nhà đại-lý Rượu Chồi Hoa-kỳ và Phòng-Tích Con Chim.

CHÔNG — Thế mua vài hộp đem đi thì mơ đi chứ?

VỢ — Còn nói gì nữa!!

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và chữa bệnh bằng điện

GIẤY NƠI 622

TAM DAN CÔNG
THƯƠNG XÃ
VIỆT-HÓA
31, Sinh Từ — Hanoi
VIỆT-HOA
En face du marché Vientiane

Chuyên mua, bán giúp
các ngài hết thảy kỹ nghệ,
hàng hóa, lâm vật thổ sản
của toàn xứ Đông-pháp.

RẤT TIỆN LỢI VÀ NHANH CHÓNG

Chế tạo mảnh mảnh trúc
«Oforèstor» bằng thủ trúc
phượng hoàng rất mỹ
thuật, bền chắc và giá hạ

Bán buôn và bán lẻ, nhận các
commande tùy theo ý muốn
của khách hàng.

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP



INNOXA
BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
35, RUE RICHAUD
HANOI

Tắm bể

Mua áo tắm bể
nên chọn cẩn
thận. Áo may
khéo mặc vừa
để chịu vừa tôn
vẻ đẹp thân thể

HIỆU DỆT

NAM-HAI

45, RUE DU LAC — HANOI
(en face pagode Ngọc-Sơn)

CÓ NHIỀU KIỂU ÁO MỚI
CHẾ RẤT NHẪ — GIÁ HẠ

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỀN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)



UY bĩu môi, mĩa mai:

— Hừ, công bình!

Chàng vừa nghĩ đến
đời xa xỉ, dâm dật
của Kinh và không
thể dùng, chàng tự nhiên đem so
sánh với đời thiếu thốn của những
người nghèo sống trên đồn điền
của bạn chàng. Duy buồn rầu
nhận thấy bao nhiêu người cực khổ
đề một vài người sống một cách dễ
dãi quá, trong sự trụy lạc dễ dãi.
Chàng nghĩ đến ô-tô của chàng, đến
đời của chàng hiện sống, đầy đủ và
ấm ấm, và nhớ đến giá cơm bữa
ở nhà tá điền. Chàng cho hai tay
vào túi vừa lững thững đi vừa nghĩ.
Duy bỗng thoáng nhận ra trong trí
cái nguyên nhân sâu xa của sự trái
ngược bất công ấy, và nói một
mình:

— Chỉ vì Kinh, chỉ vì ta có của,
có đất. Dân quê khai thác, ta chỉ có
việc ngồi không mà hưởng; như
con tằm nằm yên ăn lá giâu, quên
mất rằng đã làm hại cho cây giâu.
Giâu, không có tằm ăn lá, chắc lên
được tốt tươi; dân quê, không có
những người đến ăn bớt, có lẽ sống
một đời đầy đủ hơn.

Và chàng hiểu vì lẽ gì sự buồn
nản đã theo đuổi chàng trong sự
thất bại ở đồn điền, chàng làm chưa
đến nơi đến chốn; của người, chàng
đem trả lại, mà vẫn còn tiếc như là
của mình. Chàng sẽ trở về quê, làm
hơn nữa, và chàng vừa mới nghĩ ra
rằng chàng có đáng ở lại đấy, thật
chỉ vì chàng giúp ích cho đời sống
của tá điền mà thôi.

Duy nhìn chung quanh. Trong
các gian hàng sáng sủa, những
người ngồi có vẻ phì nộn hân hê.
Duy tò mò ngắm những cô con gái
ngồi bán hàng, nét mặt tươi tỉnh
dưới làn phấn dầy, những bà chủ
béo tốt ngồi nhai trầu nhìn vợ vắn.
Chàng cảm thấy họ sống một đời
chắc chắn, no nê, khác hẳn với đời
dân quê. Những người qua lại, Duy
thấy hầu hết cũng sạch sẽ nhẵn
nhụi trong những bộ quần áo là
lụa, đai điểm, tựa hồ như họ vừa
mới ở trong các gian hàng kia bước
ra. Thỉnh thoảng, chàng gặp một
vài người ngờ ngác, màu da rám
nắng nổi bật lên như một vết bẩn
trong đám người đi.

Lúc chàng qua hết dãy phố, rẽ vào
những con đường bẩn thỉu, Duy
loạn thấy những vết bẩn kia mỗi
cúc một nhiều, và khi chàng bước
bên đến rặng ô, thì màu nâu bẩn

đã thành màu của cả phố. Khi ấy,
màu trắng của một chiếc áo trắng
xa, Duy trông như một nơi ở xa lạ
đẹp để lạc loài đến. Chàng buồn
nản nghĩ rằng ở đây cũng như ở

đã thành màu của cả phố. Khi ấy,
màu trắng của một chiếc áo trắng
xa, Duy trông như một nơi ở xa lạ
đẹp để lạc loài đến. Chàng buồn
nản nghĩ rằng ở đây cũng như ở

thấy không?
Và Duy nảy ra cái ý muốn ngộ
nghĩnh gọi từng người lại bảo cho
biết. Nhưng đến lúc nhìn rõ nét mặt
thờ ơ của họ, Duy có cảm tưởng



thôn quê, cũng có hai thứ người
khác nhau. Và chàng bỗng tự nhủ
thăm:

— Có lẽ cũng vì một nguyên nhân.
Người nghèo làm cho người giàu
thảnh thơi.

Một đứa trẻ gầy như que củi trong
đồng giẻ rách tiến sát đến cạnh Duy,
chia tay nói:

— Xin cậu một xu.

Duy giật mình quen mồm, chàng
gật:

— Không có. Bước ngay.

Đứa trẻ thân nhiên như không
nghe tiếng, lẻo đẻo theo nói lái nhai.
Như cái máy, Duy lấy ra một đồng
trình vứt cho đứa bé. Đứa trẻ nhìn
chàng tỏ vẻ cảm ơn, rồi quay đi.
Duy cảm thấy hơi tự thẹn, như đã
làm một việc gì xấu xa. Chàng lơ
mờ nhận thấy những đứa trẻ sống
khổ sở như đứa ăn mày vừa rồi,
nhiều nhiều lắm, và chính chàng
cũng gánh một phần trách nhiệm
về cuộc đời khổ đốn của chúng.
Chàng buồn rầu nghĩ thầm.

— Có lẽ ý tưởng công bình cũng
chỉ là một tuyệt đích ta mong tưởng.

Duy thấy sự trái ngược bất công
không phải riêng ở đồn điền của
chàng, mà ở khắp nơi, chỗ nào
cũng hiện ra sừng sững như một quả

ràng mỗi người là một thế giới riêng,
không hiểu biết được những việc
xảy ra ở trong. Chàng tự kiên rằng
cái thế giới riêng của chàng cao quý
và đẹp đẽ.

Duy đang mỉm một nụ cười tự
túc thì có tiếng gọi ở sau lưng. Duy
quay lại và thấy một người trẻ tuổi
tay cắp mấy quyển sách, tươi cười
chạy theo chàng.

— Anh Duy đi đâu đấy?

— Kia, anh.

Duy giơ tay ra bắt, và cố nhớ
xem người trẻ tuổi ấy là ai. Chàng
thấy mặt người ấy quen lắm, nhưng
không rõ là gặp ở đâu, tên là gì nữa.
Sợ làm phật ý bạn, chàng hỏi vắn vơ:

— Độ này thế nào?

Người trẻ tuổi chép miệng:

— Tôi thì còn thế nào nữa. Vẫn
hai buổi đi làm như thường. Nhưng
còn anh?

— Tôi vừa ở trên đồn điền về.

— Thế thì còn gì bằng nữa. Sống
sướng thật.

— Anh tưởng thế đấy thôi.

Nhưng Duy đã thoáng gặp đôi
mắt bạn nhìn chàng một cách thêm
thường; lòng tự kiêu sống một đời
cao quý hơn đời mọi người chàng
bỗng thấy mạnh mẽ hơn.

Hai người lững thững vừa đi vừa

mọi chuyện. Duy nhớ dần ra rằng Nhân — tên người trẻ tuổi — quen chàng từ hồi còn ở Hà Nội, làm ở một sở buôn, và sống một đời buồn tẻ, nếu anh ta không có cái thú đọc sách. Duy mỉm cười hỏi:

— Anh ra thư viện chắc?

— Vâng. Anh có rồi thì giờ ra đây chơi đi.

— Thì giờ thì tôi có nhiều lắm. Chỉ sợ dùng không hết.

Duy vừa nói vừa mỉm cười. Chàng thấy trong lòng thư thái; không hiểu vì lẽ gì. Bông hoa gạo ở cạnh hồ Hoàn Kiếm ánh đỏ xuống nước, trước kia vẫn làm Duy khó chịu, hôm nay không gợi trong trí chàng những ngày hè oi ả nữa.

Vội lòng thư thái ấy, Duy đến thư viện. Phòng sách vắng. Đọc một người thư ký ngồi cầm bút viết. Duy bỗng nhiên cảm thấy sự huyền ảo ở ngoài phố ngừng lại, để chỗ cho êm tĩnh. Nhân đặt sách lên bàn, chào viên thư ký, rồi hai người đi thẳng vào trong cùng. Duy để bạn tìm sách, đứng dựa vào tường. Ánh sáng chiếu qua cửa sổ lấp lánh trên gáy những quyển sách xếp từng hàng trên ngăn tủ. Duy với một cuốn, giở ra nhìn mấy hàng chữ. Rồi gấp lại. Nhân đã đi khuất, chỉ còn lại một mình Duy. Chàng tưởng chừng như lạc vào một nơi tĩnh mịch, đây tiếng ca lặng lẽ của muôn nghìn cuốn sách.

dân quê, chàng có cái cảm tưởng rằng mỗi người như một quyển sách, bề ngoài giống nhau, nhưng thấy đều có một linh hồn riêng, rung theo một điệu riêng.

Duy nhớ lại. Đã nhiều lần, chàng đến đây xem sách, nhưng chưa lần nào chàng thấy cảm động như lần này. Duy âu yếm nhìn từng quyển sách, trong đó đọng lại những tình cảm, những ý tưởng của người đời nào, ở những xứ xa lạ. Chàng cảm một quyền, giở ra đọc, và bỗng nhận thấy sự nhàn nại vô cùng của sách. Sách để đây, không biết từ bao giờ, mười năm, hai mươi năm rồi, nhưng không khi nào tỏ ra ý vội vàng, tức bức. Ai muốn biết, muốn hiểu, thì đem ra mà đọc. Sách sẽ diễn lại, giảng một lần nữa những tư tưởng bàn bạc của tác giả. Ngày tháng qua, nhưng sách vẫn còn đây, mười năm sau, có người giở đến, sẽ lại vang nên giọng thơ của Lý Bạch hay của Verlaine, sống lại những màu tư tưởng của Marc Aurèle hay của Mác-tư. Duy thấy yêu sách vì ý nhàn nại vô cùng ấy. Những ý tưởng của người xưa, bây giờ đọc đến, muốn hấp thụ sẽ đọc thêm nữa, nếu không thời giờ đây, lúc nào muốn sẽ lại giở ra, sách luôn luôn nhắc lại không bao giờ nản.

Duy nghĩ ngợi băng khuâng, chàng nhớ đến công việc chàng mới

nhiều óc; thông minh; bao nhiêu tâm hồn cương quyết, đã sống trước chàng và đã nghĩ đến nghĩa lý của cuộc đời. Duy thấy mình còn là người học trò non nớt, đi tìm sự thật sau gót chân bao nhiêu người khác.

— Vậy mà ta còn tự kiêu kia đây!

Duy mỉm cười tự mỉa mai, và thấy trong thâm tâm lòng khiêm tốn trở nên mạnh mẽ. Ngày nay, chàng nghĩ thầm, cũng hẳn có nhiều tâm hồn cương quyết hơn hẳn như những tâm hồn ngày xưa, và hẳn cũng đang tìm tôi để mong loài người một ngày một sung sướng hơn. Nghĩ đến đây, Duy hãy thấy vui vẻ trong lòng. Từ trước chàng vẫn thấy cô quạnh trong việc làm, nhưng bây giờ chàng không nghĩ thế nữa. Chàng nghĩ đến những người như chàng đương tìm tôi, mong mỏi, và cảm thấy lòng mong mỏi chung ấy là một sức mạnh có thể thay đổi được cả xã hội chung quanh. Một mình chàng không làm gì được hết; bây giờ chàng mới thấy rõ, mong khác chỉ là giấc mộng của một sự tự kiêu vô lý. Chàng chỉ là một bộ phận nhỏ của một cái máy lớn; cái máy lớn ấy, là ý muốn chung của nhiều người đồng ý với chàng.

Chàng nghĩ đến dân quê, đến sự ngu dốt, sự mê tín của họ, trong lòng không thấy tức bức, hay khinh khi nữa. Duy cảm thấy một cách sâu xa rằng họ với chàng hơn kém không phải là thiên tính khác nhau mà là vì học vấn; chàng có thể có một tâm hồn dễ rung động vì lòng vị tha, thì họ cũng có thể thể được và các bản tính tốt ấy mới là điều cần. Chàng thấy bổn phận của chàng trở nên dễ dàng: nhiều người khác sẽ cùng chàng mưu sự kiến thiết một xã hội mới, hợp với công lý hơn.

Tâm hồn bình tĩnh, Duy gấp cuốn sách lại nhìn ra cửa sổ. Anh nghĩ rằng trên lá cây chàng thấy rực rỡ lạ thường; tiếng xe cộ rộn rịp ngoài phố vắng đưa lên rất nhẹ nhàng. Duy bỗng có cảm giác êm ả, là đã trông thấy sự rực rỡ của ánh nắng, hưởng sự nhẹ nhàng của sự rộn rịp kia ở đâu rồi. Chàng im lặng đợi và bỗng vui vẻ nhớ ra cảm giác ấy, là những cảm giác của chàng buổi sáng khi chàng gặp Thơ đứng in hình lên trời xanh.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Đề tiếp theo truyện Con Đường Sáng, nay mai sẽ đăng:

Trăng Ngàn

Một tiểu thuyết của Thế Lữ

Những vẻ đẹp hùng vĩ của Thượng-du.

Một tâm ái tình hoang dại và ngày thơ trong một khung cảnh rừng rú.



Docteur ĐẶNG VŨ HỸ

Ancienne Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ đến 7 giờ

Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

16 & 18, Rue Richaud, Hanoi

(đầu phố Hội-vũ)

Tél. 242

Mạnh như sấm bành
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rượu vang

Rượu Dâu

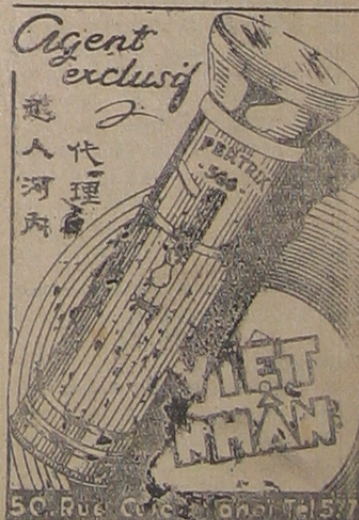
Lô - Quỳnh Quảng bình

là một thứ rượu bổ có thể dùng giải khát và giải lao

Ai muốn làm đại-lý xin viết thư thương lượng với Tổng đại-lý

M. Ngô Như

49, Rue de la Gare — Vinh



Les lampes

Pertrix 588

surpassent les autres par leur effet lumineux

En vente chez

tous les grands bazars et magasins de la branche

Dịch văn



Ái ích lợi của sự dịch văn, và những tài liệu quý báu mà sự dịch văn ngoại quốc sẽ mang đến cho văn chương ta, ai ai cũng đều biết cả. Ai cũng cảm thấy cái cần phải dịch văn ngoại quốc, trong văn chương nước nhà đang mờ mang. Vậy mà chúng ta thấy rõ ràng rằng những áng văn dịch văn không được hoan nghênh ở xứ này. Có nhiều độc giả hề thấy văn dịch là không muốn xem, và bởi thế, nhiều báo chí không dám đăng luôn những bài văn đó.

Sự lãnh đạm ấy có thể cắt nghĩa được vì hai lẽ: lẽ thứ nhất, dịch văn nước ngoài — nhất là văn Pháp — là một công việc rất khó, ít người làm nổi. Những người chuyên dịch văn ở bên ta thường thường chỉ hiểu độc giả những bản dịch sai lầm và không có giá trị mấy. Trong lúc dịch, những người đó đã để rơi ở dọc đường mất cả những cái tinh hoa của nguyên văn, và những công trình họ làm nên không còn gì quyền rũ người đọc nữa. Nhiều tác phẩm ngoại quốc rất hay trở nên những tác phẩm rất tầm thường ở tiếng ta, và những độc giả biết tiếng Pháp — rất nhiều — thích xem những tác phẩm đó ở nguyên văn hơn.

Lẽ thứ hai, sự chọn lựa những tác phẩm để dịch không được sắc đáng. Những tác phẩm đáng dịch lại không dịch, chỉ đi dịch những tác phẩm nào mà người dịch xét ra có thể bán chạy được: sự tính toán về lợi lộc ấy dần dần làm giảm giá trị của những tác phẩm dịch đi. Một thí dụ: trong văn chương mới của Tàu tôi chắc không hiếm những tác phẩm hay và đặc sắc, vậy mà chúng ta chỉ được đọc vài quyển tiểu thuyết rỗng tuếch và ủy mị của Tử-trầm-Á, hay vài cuốn tiểu thuyết kiếm hiệp nhảm nhí. Người mĩch thích đọc văn Tàu, các nhà dịch văn lợi dụng lòng thích đó đã dịch bất cứ tác phẩm nào của Trung quốc. Chúng ta không biết một chút gì về các tác phẩm của

các nhà văn Tàu hiện giờ, hay của các nhà văn Nhật bản.

Dịch văn can cứ trước hết vào sự lựa chọn. Đó là một công việc chỉ thành tựu được khi nào làm theo một phương pháp nhất định, có quy củ hẳn hoi. Dịch lung tung, không có lựa chọn, cũng nguy hiểm như dịch liều. Phải dần dần ảnh hưởng người đọc khiến họ sẵn sàng đón tiếp và hiểu biết những tác phẩm dịch sau này. Có những tác phẩm của nước ngoài mà ta không có thể không bị trừng phạt khi đem ngay vào thư viện nước nhà. Có những tác phẩm dễ dàng dọn đường cho những tác phẩm khác, và chỉ một công việc định về lâu dài có thể thu gôm dịch được cả.

Có lẽ, những bản dịch cuốn *Les trois Mousquetaires*, hay *Ngũ ngôn của La Fontaine*, mà ông Nguyễn Văn Vĩnh đã xuất bản, được người đọc hoan nghênh. Nhưng sau đó, còn có những tác phẩm Pháp nào dịch được chú ý nữa đâu? Cũng thế, bây giờ người đọc đã bắt đầu chán những tác phẩm dịch của Tàu: ta lấy làm ngạc nhiên rằng nhiều người còn vẫn cứ dịch những tiểu thuyết mà người Tàu dịch lại của Anh hay Mỹ, hoặc tự đặt ra mà chúng ta không biết.

Tôi đã có dịp nói đến những tác phẩm dịch của ông Nguyễn Giang, quân đốc tử sách Âu tây tư tưởng. Ngoài cái lỗi dịch rất vội vàng và cầu thả, không đúng nguyên văn, — ông Giang chắc chỉ chưa sửa qua những công việc của nhiều người khác — những tác phẩm chọn lựa đi quá cái trình độ thường thức — mà thường thức bằng tiếng quốc ngữ — của độc giả. Tử sách Âu tây tư tưởng chỉ có thể và có ích lợi là một tử sách bình dân và phổ thông, truyền bá bằng công việc dịch văn những tư tưởng của Âu tây, và đi dần từ chỗ dễ đến chỗ khó. Phải có một thời gian sửa soạn, và không phải ngay lần đầu mà khiến cho người ta hiểu được Racine, lại qua một bản dịch sai lầm nữa!

Tôi muốn gọi tính thận trọng của người dịch văn. Người này phải hiểu rằng dịch sai hay nhầm, tức là phản hai lần: phản tác giả mà mĩch dịch tác phẩm, lại phản cả lòng tin của độc giả đối với tác phẩm ấy nữa. Chớ có ai tưởng rằng dịch văn là một công việc dễ dàng, và kẻ nào không đủ tư cách thì đừng dịch nữa còn hơn. Công việc dịch văn phải để dành riêng cho những người hiểu biết, học rộng cả ở tiếng ngoại quốc và tiếng nước nhà, những người coi công việc dịch văn không phải là một công việc thêm thắt và mua vui, mà chính là một công việc quan hệ, có ích lợi lớn cho văn chương; tóm lại, những người có lòng kính trọng cái của quý báu nhất trên đời: những tư tưởng của một nhà nghệ sĩ.

THẠCH LAM

VĂN ĐỀ CÁN LAO

TU'ONG LAI CỦA

SAU KHI đã nói về mọi vấn đề có liên can đến thợ thuyền ở Đông dương, tưởng chúng ta nên kết luận bằng một vài ý tưởng về tương lai của một giai cấp mới thành lập ở trong nước.

Đông dương, điều ấy ai cũng nhận thấy, đương tiến hóa một cách mạnh mẽ. Dân Đông dương đương ở một trình độ này bước mau sang một trình độ khác; chế độ sản xuất gia đình và nông tang dần dần để chỗ lại cho chế độ kỹ nghệ.

Sự tiến hóa ấy hiển nhiên và không bao giờ ngừng nữa. Gia đình, nói cho đúng hơn, đại gia đình, còn giữ vững được tình thân xưa. Công việc ở các mỏ, các xưởng thợ, các đồn điền, đã làm cho bao nhiêu người thoát ly ra ngoài đại gia đình, sống một đời độc lập và tự do hơn đối với quyền thế của cha, chú. Chủ nghĩa cá nhân dần dần thắng thế. Cũng vì một lẽ ấy, làng, cái làng chặt chẽ ngày trước cũng không còn ý nghĩa gì thiêng liêng. Nếu chỉ có nghề nông, thì dân trong một làng đời đời sống với nhau, giầy liên lạc mới có sức mạnh. Nhưng trong một làng, nhiều người đã bỏ đi làm nghề, làm thợ, ở phương xa, thì lúc về làng, giầy liên lạc đối với kẻ đồng hương lẽ tự nhiên là lỏng dần.

Kề thực ra, còn có nhiều nguyên nhân khác — những tư tưởng mới ở Thái tây đem lại chẳng hạn, — đã đến đây phá đổ hai cái nền tảng cổ cựu của nền văn hóa nông tang của các cụ xưa. Nhưng không có nguyên nhân nào mạnh mẽ hơn là nguyên nhân kinh tế. Nghề nông mất sức mạnh, văn hóa nông tang cũng tàn dần.

Đó là một điều đáng tiếc hay là một sự tiến bộ đáng mừng? Trả lời câu hỏi ấy không có ích lợi gì,

vì sự tiến hóa kia không có sức mạnh gì ngăn cản nổi. Loài người, đến một trình độ nhất định, không sao thoát ra ngoài được, không sao trở về trình độ cũ được, chỉ còn có thể tiến mau hay chậm mà thôi...

Nói riêng về vấn đề lao động, thì những dân quê đã trở nên dân thợ rất nhiều, và những dân thợ ấy, không thể khuôn họ vào những chế độ cũ của dân quê được. Họ đông, đông dần, cho đến lúc họ thành ra một lực lượng đáng kể trong nước; và vì đã thành ra một giai cấp, chính phủ lẽ tự nhiên phải săn sóc đến họ, họ sẽ dần dần có tổ chức hơn và hiểu biết quyền lợi chung của họ hơn.

Tuy nhiên, chính một giai cấp đã có công đào tạo ra giai cấp lao động, đã khởi xướng lên sự tiến hóa kia, nay lại muốn cố sức làm ngừng sự tiến hóa ấy lại. Tôi muốn nói đến phái chủ.

Họ chỉ chăm chú đến quyền lợi riêng của họ, đứng về phương diện cạnh tranh trong thương trường mà coi những luật xã hội bênh vực cho thợ thuyền như là một điều phụ, một gánh nặng chỉ phải chịu nếu có tiền lãi một cách quá thừa thãi. Không bao giờ họ có thể nghĩ rằng gánh nặng ấy, họ phải tính trước, tính ngay trước khi bắt tay vào làm kỹ nghệ, như những số tiền về việc mua máy, làm xưởng. Vì lẽ ấy, họ hết sức công kích, phản đối những sự sửa đổi có thể làm thiệt cho lợi quyền của họ, dù những sự sửa đổi ấy hợp với công lý đến đâu chẳng nữa.

Thái độ họ thật là rõ rệt lắm. Trước khi có luật xã hội, thì họ muốn làm chúa ở trong xưởng của họ, không thuận để chính phủ ngó ngang tới, dầu là chỉ để làm một bản thống kê về số thợ thuyền ở trong xứ, không chịu phí tổn gì

CẦU Ô

Cần người làm

— Một hãng buôn lớn cần mấy thiếu nữ đứng bán và thạo tiếng Pháp để bán hàng. Lương cao. Hồi: 139, Hàng Bạc, Hanoi.

— Cần một cô giáo có bằng Brevet Élémentaire hay Diplôme d'Études primaires supérieures để dạy trẻ con học. Ăn ở tại nhà tôi, lương tháng có thể trả từ 30đ trở xuống. Hồi Bà Văn-Đài ở Cát-bà.

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, có bằng thành chung, biết đánh máy, muốn tìm việc làm hoặc dạy học trong vụ nghỉ hè. Đi xa cũng được. Hồi Ô. Thái 2 Rue de France, Nam-dịch.

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng chuyên sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi dứt nọc. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang mai 0p.70. Hạ cam 0p.30. ĐẠI LÝ: Quang-Huy Hai-duong, Ích-Trí Ninh-bình.

Ở ĐÔNG-DƯƠNG THỢ THUYỀN

về những tai nạn lao động. Thái độ của họ thật không khác một mây trôi độ của phái chủ ở bên Âu-châu một trăm năm trước đây, lúc thợ thuyền chưa đủ sức mạnh để đòi quyền sống của họ. Năm 1933, chính phủ đã có ý ra một đạo luật xã hội, rất ôn hòa, họ cũng không bằng lòng, cố vận động dim đạo luật ấy không sao tuyên hành được. Họ viện ra đủ lý, nào dân thợ ở đây chưa đến trình độ hiểu được những luật xã hội sẽ ban bố, và như thế sẽ có hại, nào thợ thuyền Pháp mà còn ở vào độ xuất sản gia đình, nên có những tục lệ riêng, cần phải theo, vì nếu làm trái, trật tự xã hội sẽ bị nguy nan.

Tuy vậy, từ chính phủ cho đến kẻ ngoại cuộc, ai cũng thấy rõ sự yếu ớt của những lẽ ấy. Nếu đợi cho nhân dân ai nấy hiểu biết những luật ban bố ra, thì không có một đạo luật nào ban bố nổi, và mọi sự tiến bộ đều bỏ hết. Còn tục lệ riêng của thợ thuyền Đông Dương, phái chủ chính lại là kẻ dầy sáo trước tiên. Một thí dụ : theo tục lệ Annam, những ngày tết nhất, những buổi giỗ tổ tiên cha mẹ là những ngày cốt yếu, thế mà chủ không bao giờ để ý đến cả ; thậm chí, họ bắt thợ thuyền lia nhà, bỏ làng để vào làm phu ở những xứ xa lạ, sự dầy sáo tục lệ người Annam đến thế là cùng.

Cho nên, ai cũng rõ rằng lẽ ấy nếu ra chỉ để che đậy một sự thực xấu xa, là phái chủ cố giữ khư khư lấy lợi nhơn tiên. Họ quên cả rằng giảm tiền công thợ quá quắt có lẽ lại làm thiệt hại cho họ nữa, nhất là nếu những đồ họ sản xuất ra thợ thuyền của họ cần phải dùng.

Cũng vì những lẽ ấy, lúc chính

phủ tuyên hành luật xã hội, phái chủ tìm hết cách để khỏi phải thực hành hay thực hành một cách sai lạc. Những thí dụ ta có thể lấy ở những việc xảy ra hằng ngày về tiền phạt, về ngày nghỉ trong một tuần, về số giờ làm v... v... ở các xưởng thợ.

Nhưng phái chủ cố sức cản trở thế nào cũng không giữ được, sự tiến hóa của thợ thuyền thợ đã bắt đầu hiểu biết, bắt đầu có tổ chức, có đoàn kết để đi đến một tương lai sáng sủa. Người ta có thể trách giai cấp lao động ở đây còn thiếu tinh thần thống nhất và sự tổ chức hoàn toàn. Nhưng ta không nên quên rằng không ai giúp họ để họ học lấy cái tinh thần ấy, sự tổ chức ấy. Họ không có quyền hội họp, không có quyền lập nghiệp đoàn, làm thế nào cho họ biết tổ chức được ? Đã đành rằng có Ái hữu đấy, nhưng Ái hữu không phải là cơ quan để bênh vực lấy quyền lợi của họ. Và lại, lập một Ái hữu, trong thực tế rất là khó khăn, và một Ái hữu đã lập thành sống được cũng rất khó. Ngoài ra, sự đình công, ở các nước văn minh là quyền của thợ thuyền, ở đây thường là một việc trái luật, có thể đưa thợ thuyền vào vòng tù tội.

Dẫu sao, máy đã mở phải chạy. Sự tiến hóa đến chế độ kỹ nghệ của người Đông dương đã bắt đầu, không có sức mạnh nào có thể bắt ngừng lại được. Thợ thuyền Đông dương đã thành một giai cấp, một lực lượng, người ta không thể coi như là không có được nữa ; nếu không ai giúp họ, thì theo luật tự nhiên, họ cũng sẽ tự giúp họ, tự cứu họ, tự tạo lấy một tương lai rực rỡ.

Hoàng Đạo

ALLONGEZ VOS CILS EN UNE MINUTE

Est-ce possible ? Bien qu'il n'existe pas un produit qui puisse faire pousser les cils comme le gazon, une seule application d'ARCANCIL suffit pour doubler, par un effet d'optique, la longueur des vôtres. Comme les cheveux, les cils sont plus forcés à la racine et, de plus, spécialement en été, l'extrémité décolorée par la lumière est complètement invisible. C'est cette moitié terminale du cil qu'une application d'ARCANCIL rend immédiatement perceptible, augmentant ainsi le charme et l'éclat de votre regard. En outre, ARCANCIL ne coule pas, ne brûle pas, ne pique absolument pas. Il fortifie les cils et leur donne vigueur et beauté. Un seul essai vous convaincra. 9 nuances nouvelles et une qualité spéciale : ARCANCIL-SANCOLOR, pour embellir les cils sans les farder. Boîte publicitaire avec brosse : 0\$60. Grand modèle Luxe : 1\$80.

Agent exclusif pour l'Indochine :

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. V. A. 30) 59, rue du Chanvre — Hanoi

MÂY VÀN THƠ

NƠI CHIỀU..

Một buổi chiều về : vạt gát mờ
Lòng vừa thơm ngát ý hương thơ
Tôi đi ngầy ngất đi say đắm —
Chân nhẹ trên xanh của cỏ bờ —

Thấy mát chiều im ; bóng giãi ra
Che lòng cây mướt, với lòng hoa,
Bè huê cây cỏ trong tươi thanh
Sẽ hát giờ vui... Tôi sẽ ca.

Nhạc lên chậm chậm gửi hương vang
Nơi ý chiều sinh giọng ngọc vàng.

Tôi bước... cây chiều hương rung động
Muốn cùng người bước giữa chiều tan.

Cây khoe màu xanh — Máu rộn người
Hồn vương gió rộng trí vương tươi.

Trong hương hoa thở trong nhao sắc
Hoa sẽ ôm nhau ; hoa sẽ cười.

Chiều nay đẹp quá, Tôi vui quá ;

Trên ý chiều yêu có ý tôi.

Trời có vận lòng ; lòng có điệu

Của chiều khoe sắc ; sắc khoe tươi,

Người ta đi đón bóng chiều hương

Nhiều quá — tôi đi gặp giấc đường,

Thân mặt trên môi và giữa mắt

Cây người hứng gió : khách thừa lương.

Tường - Đồng

CHUYÊN NƯỚC NGOÀI

Người kể chuyện Nhật

VIỆC TRUNG NHẬT chiến tranh nay đã thấy kém mãnh liệt. Người Tàu bại trận hoài mãi nhưng không chịu thua ; và người Nhật kiệt lực về những trận thắng khó khăn, bính như tự nhủ không biết làm cách nào để ra khỏi cái tổ họ đã đại chui vào quá sâu cho khỏi mất thể diện.

Song những sự lo lắng hiện nay không khiến cái dân vô tư Phụng-tang đứng đi xem chiếu bóng hay cả đến những tiệm mua vui bình dân có những người kể chuyện nhà nghề mua vui cho khách xem bằng những chuyện nghĩa hiệp hay phóng lãng và những mẩu chuyện vui. Những tài - tử - kẻ - chuyện ấy, vẫn có ở khắp Á-đông hàng bao nhiêu thế kỷ nay, thường rất có duyên và cũng được hoan nghênh chẳng kém Doumel hay Tréki ở Pháp. Dưới đây là một trong những câu chuyện nhỏ « hiệu Nhật-bản » :

Một người chữa một cái cửa ở trong nhà mình vì cần đến một cái búa, người ấy gọi đứa con giai nhỏ đến, bảo :

— Tenuo, mày chạy mau sang hàng xóm bảo bác ấy cho tao mượn cái búa.

Bác hàng xóm phân vân nghi hoặc, hỏi đứa bé :

— Búa của tao ?.. Hừ !.. Để làm gì ?

Tenno đáp :

— Để đóng một cái đình.

— Một cái đình bằng tre ?

— Thưa không, một cái đình bằng sắt ạ.

— Ô ! thế thì không được, tao không muốn lấy búa của tao để đóng đình bằng sắt... Không cho mượn được !

Tenno trở về :

— Thầy ơi, bác ấy không cho mượn búa.

Người cha hăm hăm nổi giận :

— Hừ ! đồ bất tiện, đồ bần xỉn ! sao lại có những hạng người kiệt, bần đến như thế !.. Tenno ơi, mày đem cái búa của tao ra đây vậy.

Hài hước ở nước Úc

ONG LYONS là tổng lý nội các chính phủ liên bang Úc (Australia). Nhưng ông Lyons cũng là thượng thư bộ Chiến tranh trong nội các của ông.

Vì thế đã có một việc rắc rối khá tức cười xảy ra.

Ông Lyons, thượng thư bộ Chiến tranh, có một việc phải trình nội các. Muốn theo đúng lệ luật của hiến pháp Úc, ông phải đệ một bản đơn lên ông tổng lý.

Vì thế ông Lyons, thượng thư bộ Chiến tranh, đã làm đơn đệ lên ông Lyons, tổng lý nội các, và không mất vẻ hài hước, ông đệ đơn đơn bằng câu sau này :

Thưa ông tổng lý nội các...

Rồi ông Lyons, tổng lý nội các, sau khi đã đệ đủ thì giờ để suy nghĩ, tự trả lời ông bằng bức thư sau này :

Thưa ông thủ tướng bộ Chiến tranh, sau khi đã xem xét kỹ càng bản dự án của ông, tôi rất lấy làm tiếc cho ông hay rằng tôi không thể chuẩn y lời yêu sách của ông được.

Thật, việc chính trị nước Úc cũng chẳng chịu thua rắc rối việc chính trị của ta ! (Ric et Rac)



Cách đào tạo một người « GENTLEMAN » thế nào ?

Nước Anh là nước của những người « gentleman ». Gentleman nghĩa là gì ? Cái chữ không thể dịch được này, chỉ một người tương tự như người quân tử của nhà nho. Nhưng người « gentleman » không phải là một người hiền, hay một người đạo đức, đúng nghĩa. Đó là một người có những đặc tính cao quý nhất của nước Anh, một biểu hiện lý tưởng mà người Anh nào cũng mong đạt được. Bài dưới đây cho ta biết thế nào là một gentleman, và những trường đào luyện ra hạng người đó.

NHỮNG trường trung học và trường công ở Anh cũng tựa như các trường trung học và thành chung ở Pháp. Song những trường ấy có một điều này khác là không mở cửa cho tất cả dân chúng, mà trái lại phần nhiều chỉ dành cho một số học trò giàu có. Hai trường công biểu hiện rõ rệt cái tinh cách những trường của Anh hơn hết là trường Eton và trường Harrow. Phần nhiều những học trò ở đây đều ghi tên ngay từ khi mới đẻ. Ở đây, cậu Anglais trẻ tuổi là một người trong đám đông. Ở trường cậu mặc quần áo mà ông cha cậu đã mặc. Cậu cùng theo một chương trình định sẵn và tập thể thao trong một hội, (bơi thuyền, chơi bóng tròn, bóng bầu dục, khúc côn cầu, v. v.)

Khi ở trường trung học ra, thanh niên Anh có lẽ có một học thức không đầy đủ bằng thanh niên Pháp, nhưng họ mang theo một chiếc *cravate* màu của nhà trường để làm chiếc bằng bảo đảm và dùng làm giấy thông hành trong cuộc đời, vì chiếc *cravate* ấy có nghĩa: người này là một *Gentleman*.

Là một người *gentleman*, ấy là có những lễ lối, (theo cái nghĩa tốt đẹp của tiếng, chứ không phải kiểu cách), biết trông và biết nhận xét những tiểu di, biết điều gì nên làm và điều gì không nên làm và cũng có cái tinh thần hài hước nữa. Là người thực thà, tử tế và thẳng thắn, hiểu biết những trách nhiệm mình và biết nhận những trách nhiệm ấy.

Độ thứ hai để đào tạo người *gentleman* là trường Đại học.

Những trường có tiếng hơn hết là Oxford, chuyên về văn chương và chính trị hơn và Cambridge, chuyên về khoa học hơn.

Ở trường đại học, trái với ở các trường công khác, học sinh được hoàn toàn tự do; không bắt buộc phải học hành hay tập thể thao, ngoài những tục lệ mà ai cũng phải theo. Học sinh sống cuộc đời theo ý thích của mình, tự mình tác tạo lấy. Từ trước người ta đã làm những con đường để họ rèn luyện tâm tính, còn từ đây trở đi, họ sẽ tự rèn luyện lấy mình.

Cái lớp thượng lưu ấy, những người *gentleman* ở trường Oxford và Cambridge là một lớp quý phái, không phải vì giòng dõi, nhưng vì cái giá trị tinh thần. Ở đây đã sản xuất ra, sau những ông Pitt, Fox, Gladstone, phần nhiều những ông thượng thư ngày nay: Chamberlain, Samuel Hoare, John Simon, Duff Cooper, Anthony Eden.

Oxford là một trường đại học có đã lâu đời. Trường ấy do những nhà lý học danh tiếng ở trường đại học Paris lập lên năm 612. Về tinh thần, tân tiến hơn hết thấy những trường đại học ở Anh, trường ấy cũng vẫn theo những cổ tục như trường Cambridge xưa nay. Không có một luật lệ nào bỏ đi cả, chỉ có những luật lệ mới thêm vào luật lệ cũ, và vì thế viên giám thị (practor), trông coi các học sinh, bao giờ cũng giữ phần phải. Học sinh trường Oxford, cũng như học sinh trường Cambridge, là lưu trú học sinh. Những trường ấy phần nhiều có từ thời trung cổ hay từ thế kỷ XV, XVI, là những nơi lưu trú tiện lợi cho học sinh tùy theo giá tiền. Ở những trường Magdalen, trường Christ Church là những nơi có họ nhà vua lưu trú, nhiều học sinh ở những căn nhà có buồng ăn, nhiều buồng tắm và hai hay ba phòng tiếp khách. Họ có một bồi dưỡng, có khi hai, có ngửa

cưỡi và có ô-tô, để vào nhà chứa xe của trường. Cho cả đến học sinh không được giàu có lắm chỉ chiếm có một buồng, sự ăn ở trong trường cũng rất đắt. Một năm học tốn ít ra 50 000 quan.

Một người Mỹ hỏi người làm vườn ở trường Magdalen cái bí quyết về cách sửa sang sân cỏ thì người sau này trả lời:

— Để cho cỏ mọc rồi cắt đi, lại để cho cỏ mọc rồi cắt đi. Nhưng làm như thế đã từ 800 năm nay rồi.

Cái bằng cấp cao quý nhất của một học sinh: được ở ban thuyền Oxford hay Cambridge

Cái môn thể thao giúp lớn vào sự đào tạo một người *gentleman*, là bơi thuyền. Với môn thể thao ấy, người ta vừa rèn luyện cái tinh thần đoàn thể, cái sức khỏe giai và sự kính trọng cổ tục. Cứ ba tháng có một cuộc thi bơi thuyền của tất cả học sinh trong một trường đại học. Người cầm lái chiếc thuyền chiếm giải được lĩnh « cúp », một cái bơi chèo nhỏ bằng bạc; người ấy giữ cái bơi chèo ấy trong một năm rồi giao giả nhà trường để dùng vào kỳ bơi sau. Người ta không khỏi cảm động khi biết rằng cái bơi chèo nhỏ ấy, lớn bằng một cái bút chì, luân chuyển như thế đã gần trăm năm nay, mà không bao giờ mất, đã qua tay học sinh đủ các nước: Mỹ, Pháp, Gia-nã-đại, Áo, Đức, Nam-Phi-châu, và cứ mỗi năm, đúng ngày ấy, lại trở về nhà trường.

Nhưng sự rực rỡ của tất cả những cuộc thi ấy sẽ bị lu mờ bên cuộc tranh đấu lớn của hai trường Oxford và Cambridge. Cuộc thi này là một việc có ảnh hưởng đến cả nước, tất cả nước Anh đánh cuộc và về phe với kip nọ hay kip kia bằng cách trưng những bằng màu xanh da trời để ủng hộ Cambridge hay bằng màu xanh xám để ủng hộ Oxford. Cuộc tranh giải là ngày hội vui của dân chúng trong tất cả thành phố Londres và trong ngày ấy hai kip địch đồng ý để xô đẩy và chế nhạo những cảnh sát. Những người này cũng là những tay thể thao: ngày hôm ấy họ không tỏ ý giận dữ bao giờ.

(Malch) M. dịch

NGÀY NAY

NÓI

Thường thường chúng tôi vẫn nhận được gửi về tòa báo hỏi han, hoặc nhờ chỉ báo như trả lời riêng cho từng bạn được, nên chúng tôi quyết định mở một **NGÀY NAY NÓI CHUYỆN**, để từ nay cho bạn nào muốn nói chuyện, được nói chuyện với chúng tôi.

1) Những câu hỏi, bất cứ về phương diện nào, câu hỏi mà sự đáng lên báo không hạ gục. Chúng tôi không chỉ biết và có thể trả lời. Mỗi tuần chỉ được hỏi một lần, nhất là trên một mảnh giấy riêng, dưới một phong bì để « Ngày Nay nói chuyện ».

Ông Nghiêm Văn Khán, Hải Phòng. — Trong một bài trong mục Trông Tìm quý báo nói đến những chất Vitamines trong thức ăn và khuyên nên ăn của sống. Vậy nếu ngày nay ta không bao giờ nấu chín thức ăn thì người ta có sống lâu được hơn không, và nếu không bao giờ ăn của sống có thực hại như quý báo đã nói không ?

Theo những điều các nhà thông thái, các bác sĩ và các nhà « vệ sinh học » mới tìm ra trong vòng ba chục năm nay, chúng tôi khuyên nên ăn nhiều của sống — nghĩa là ăn những thức ăn mà sự nấu chín sẽ làm mất những sinh tố (người pháp gọi là vitamines và người ta dịch là *vi tha men*). Nhưng chúng tôi không khuyên ăn sống tất cả các thức ăn. Loài người về mấy mươi ngàn thế kỷ trước kia nuôi mình bằng thịt sống của các giống vật họ giết được. Nhưng do là phần nhân loại « ăn lông ở lỗ ». Họ phải ăn sống là vì họ không biết cách làm chín thức ăn. Bữa ăn của họ vì thế rất đơn sơ và thức ăn cũng chỉ gồm có thịt, cá và một vài thứ rau, quả. Ngon lửa thứ nhất mà người ta tìm được đời hẳn cục dền của cái thế giới cổ lỗ: người ta bắt đầu biết nấu nướng và... thấy đời có ý vị hơn lên. Cách nấu nướng quả thực đã mở rộng phạm vi của « sự ăn »: có rất nhiều thức ăn ta không thể ăn được nếu ta để sống. Thí dụ hạt gạo, thứ « ngọc thực » quan trọng nhất của chúng ta. Nếu không thời thành cơm thì thứ của quý ấy chỉ có ích cho một số cầm thú. Vậy người ta không thể nào chỉ ăn toàn của sống. Nhưng người ta cũng không nên ăn toàn của nấu chín: những quả tươi, một vài thứ rau sống, một vài món thịt không nấu kỹ (như thịt bò nướng đối hay rán qua) v. v. sẽ đem đến cho chúng ta những sinh tố cần phải có.

Thanh Sơn, Hà Nam — Có thể biết được một người con gái còn trinh hay đã mất trinh bằng cách nào ?

Massage électrique

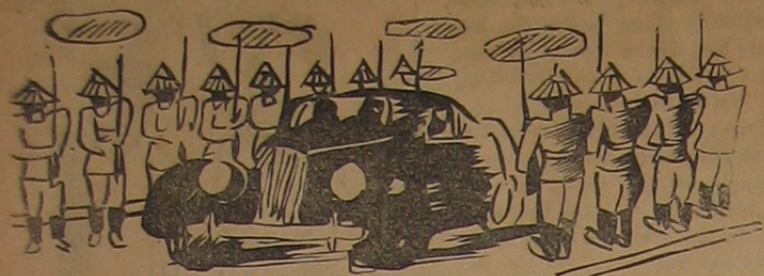
Làm cho da mặt mịn tươi, đi nắng không bắt đen, đánh kem phấn nhàn nhàn trên mặt được, da không khô bạc, lỗ chân lông không đóng, nhờ **CHỈ DÙM LÀM ĐẸP** — Cách trang điểm, cách chọn quần áo (soa nắn) lấy cho người thêm đẹp theo lối Mỹ, soa nắn mặt và thân.

QUÀ BIỂU (nếu mua từ 350)

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn chì, son hay brilliantine: Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gortier, L'Oréal, Bourjois, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Epiloplaste.

MY VIEN AMY — FOX EN 19

GABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rue Riehaud et
Borgnia Desbordes — Hanoi
Tél. 678



Tâm sự một ông «quan bé»

Đáp lời ông Tú Mỡ.

Chúng tôi bước chân vào hoạn lộ,
Đưa đầu xanh ra đội mũ cánh chuồn,
Chẳng dám nhận rằng mình trâm
khéo nghìn khôn,
Nhưng điều phải chăng, lẽ thiệt hơn
đều đã rõ
Ngẫm nước Nam ta, từ đời thượng
cổ,
Ta vẫn trọng người thi đỗ làm quan.
Vì nội trâm nghề, duy nghề sĩ là
sang
Danh lợi đủ hoàn toàn, ai chẳng
thích.
Kìa cụ lớn Phạm khi xưa là mặc
khách,
Cũng còn bỏ nghề báo, sách để lên
quan,
Nay đã làm nên danh giá, giàu sang,
Há chẳng phải khôn ngoan và chí
thủ.
Ông có bụng tốt ngo lời khuyên nhủ
Chúng tôi giữ trong lòng hai chữ
thanh cao.
Đã danh, nhưng không cũng chẳng
sao,
Vì phải biết thời nào theo thời ấy.
Thời buổi này là «đời bạc giấy»
Phàm giá con người cũng lấy đấy
mà đo.
Đạo đức, ôi! là cái mơ hồ
Khi người ta ngự ở-lở lợng kinh,
Vào dinh thự, nào cai, nào lính
Bằng súng chào rất chỉnh, rất tôn!
Ai có hay dấu khi cái, lúc luôn?
Luôn một cửa, đã ngàn muôn người
khấp phục,
Lấy cái vinh đến bù cái nhục:

Ấy là đường khuất khúc của nghề
quan.
Nhắm mắt qua, chẳng chút phân nan,
Cho hoạn bộ được chu toàn, tươm
tất,
Đề giữ lấy chốn bờ xôi ruộng mật,
Đề khỏi vào nơi đất mặn đồng chua,
Tay lành nghề, lấu lĩnh mới ăn thua
Cứ đạo đức với ngừ ngừ thời kiết
xác,
Tục ngữ nói: Nhất dân là bạc,
Cho nên quan bất độc, bất anh hùng.
Hai chữ chính, liêm, nếu để bận lòng,
Thời quan chỉ có tiếng, mà không có
miếng!
Làm quan cả, cũng chỉ vì cái tiếng,
Nên phải cần cổ kiếm ra xu,
Bồi tiền vào quan như than bỏ vào lò,
Trông lương lậu, làm sao cho túc
dụng!
Kể chi phí ăn tiền, thù phụng,
Không có bằng thời quan thánh cũng
cầm hơi!
Nên ngẫm lời cụ Thượng Phạm
chúng tôi
Bỏ liêm rất khó, quả là lời chỉ phải!
Ngài đã tỏ là ông quan thông thái,
Biết nhân tâm, từng trải việc đời.
Còn như ông, Tú Mỡ của tôi ơi,
Ông quả thực con người chất phác,
Chỉ thạo ngón văn thơ hí hước
Và bẻm mồm khoác lác, ba lơ,
Khó lòng làm nổi ông quan...!

Quan-Bé
kính thư

TRẢ

Truyện vui

VỪA nghĩ mưu trả thù, vừa cố
dành tên đề thi hành cái mưu
sâu ấy, Lưu đã loay hoay,
chật vật, lụi sụi hơn hai tháng.

Lưu làm việc nhà buôn, trọ và ăn
cơm tháng ở nhà một ông thư ký
sở Công chính. Và Lưu chăm chỉ học
thêm đề sửa soạn dự một kỳ thi gi
đó.

Kẻ thù của Lưu là bà chủ nhà, một



người đàn bà đảm đang yêu chồng,
yêu con, nhín ăn nhín mặc đề chồng
con khỏi thiếu thốn.

Nhưng một mình bà hy sinh, bà
chưa cho là đủ. Bà còn muốn người
khác hy sinh cho chồng, con bà nữa.
Người khác ấy là Lưu.

Lưu ngày hai buổi bận việc bán
hàng. Trưa về được rồi tất phải
nghỉ ngơi. Vậy thì giờ học tập chỉ có
thề về đêm V. thế nhiều khi anh thức
tới một hai giờ sáng. Và vì thế bà
chủ nhà luôn mồm kêu ca.

Trước bà còn mắng chửi đầy tớ
không biết cần kiệm giữ gìn, bếp lúc
nào cũng sáng trưng, phung phí quá,
đề mỗi tháng bà phải trả tới năm
sáu đồng bạc điện. Sự thực món
tiền điện tháng của nhà bà chưa bao
giờ lên quá bốn đồng. Lưu hiểu rằng
bà phàn nói cạnh mình, nhưng anh
cũng mặc. Mình cần phải học kíp,

biết làm thế nào! Và anh lặng thinh
mỉm cười mỗi lần anh nghe tiếng
và chủ đứng cửa sổ dưới nhà rêu
xuống xếp giục đây tớ tắt đèn tuy,
ngoài buồng anh, các buồng khác đều
không có một tia ánh sáng.

Về sau bà chủ xoay chiến lược. Bà
thân mật khuyên Lưu:

— Ông thức khuya quá, như thế
có yêu người đi không? Bộ rầy trông
ông gầy lắm. Ông ạ, ở đời chả gì
bằng sức khỏe, tội gì mà cặm cụi.

Lưu cố cảm động, trả lời:

— Xin cảm ơn bà, nhưng tôi sắp
phải thi đến nơi rồi. không thức
khuya đề học thì không kịp mất.

Nói xa nói xôi không xong, nói tử
nói tế cũng không xong, bà phàn đánh
phải bảo thẳng cho Lưu biết:

— Mấy tháng nay vì ông thức đêm
mà tiền điện tăng lên gấp đôi... Hay
ông... mua lấy một cây đèn dầu hỏa
mà thắp cho đỡ tốn.

Lưu đã toan kháng cự lại, vì anh
cho một chục bạc tiền tháng của anh
đủ trả rộng rãi hai bữa cơm xoàng
và đảm giữ đèn điện. Nhưng chợt
nghĩ đến cái đức tính lắm mồm lắm
miệng của người đàn bà nội trợ đảm
đang, anh lại thôi và chỉ mỉm cười,
tức tưởi, hẩn học.

Từ đó Lưu đề ý vào việc trả thù.

Và một hôm anh tìm được ra một
mưu. Anh sung sướng với cái mưu
ấy đến nỗi nghe bà chủ quát tháo,
và nói ý tứ, anh bật lên tiếng hát.

Rồi sau hai tháng nhún quàng sáng,
nhún tiêu vật, nhún đi xe, anh có một
món tiền đề dành đủ mua... các vật
liệu đề báo thù. Đó là một cái đèn
thủy tinh với cái chụp giấy xanh
xinh đẹp, và một gói buộc giấy rất
kín đáo chặt chẽ.

Đi qua nhà dưới, — vì anh ở một
phòng nhỏ trên gác — Lưu dènh dàng
và uể oải đặt các thức vữa mua xuống
ghế ngựa. Bà chủ chạy ra sừng sốt:

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỏ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Chú ý: Quảng cáo này đem đến các nhà đại lý lấy một ống thuốc échantillon

Đến 4 Mai sẽ xuất bản

Tờ tuần báo độc nhất, bài vở rất lọc trợn, viết riêng cho
Các em trai nhỏ! Các em gái nhỏ!

Các hướng đạo sinh và tất cả các

HOC SINH

Nhiều truyện bằng tranh vẽ màu! Nhiều cuộc thi và trò chơi kỳ lạ!

HAI truyện giải đặc biệt của Văn-Tuỳ và Phương-Tri

HOC SINH

tuần báo ra ngày thứ năm

20 trang, mỗi số 5 xu

Hãy gửi mua ngay: 3 tháng 0p70 — 6 tháng 1p30 — một năm 2p50

vừa rẻ hơn, vừa được biểu số đặc biệt, vừa được dự cuộc

đi chơi không mất tiền.

Bài vở và mandat gửi về: MAILINH — HANOI

THÙ

của Khải-Hung

— Ông mua đèn cho ai thế?
Sau cái thờ dài một nhạc. Lưu đáp:
— Thưa bà, tôi mua cho tôi... để
dùng... đây ạ.
Và trong khi bà chủ có giấu sung
sướng, lặng lẽ đứng nhìn, Lưu nói
lừa:
— Từ nay tôi không cần đến đèn
điện nữa.
Bà chủ chột ngượng với khách trọ,
ngập ngừng một câu dài bởi:
— Tôi nói thế thì nói, nhưng ông
cứ dùng đèn điện, chứ tội gì lại thấp
đèn dầu...
Chưa cho là đủ, bà còn tiếp thêm:



— Đèn đèn độ đến mười giờ thì có
hết gi... có tốn mấy...
— Lưu, giọng mỉa mai:
— Thưa bà được ạ, làm việc dưới
ánh đèn dầu đỡ hại mắt hơn dưới
ánh đèn điện.

Bà chủ nhà bậm ngay lấy ý tưởng
ấy:

— Thế à? Ông nói tôi mới biết
đấy... Thảo nào mà ngày nay người
An-Nam mĩh nhiều người cận thị.
Các cụ mình ngày xưa có ai phải đeo
kính cận thị đâu? Thì ra vì đèn điện.

Bắt đầu từ hôm ấy. Lưu giữ lời,
không từng mó tới cái vện đèn điện.
Bà chủ nhà không khỏi ngỡ vực rằng
đêm khuya chờ cho cả nhà ngủ yên,
Lưu mới dùng tới đèn điện. Nhưng
luôn mấy hôm, lần nào rón rén lên
gác nhóm vào phòng Lưu, bà cũng
thấy ông khách trọ ngồi trước cây
đèn dầu chụp xanh.

Bà cảm động. Và hối hận nữa. Hối
hận rằng đã không được nhà nhận
với Lưu. Bà sợ ăn ở tử tế kéo lại. Có
bước sáng bà đã mời Lưu dùng điểm
tâm với chồng con bà.

Nhưng tháng ấy tiền điện lại tăng
hơn hết mọi tháng trước.

— Bà phản không hiền sao. Bà buồn
bực, khổ sở, than phiền, và ngờ cho
sở điện tính sai, hay tính gian. Bà
phản nản với chồng. Bà phản nản
với Lưu. Lưu phản trả:

— Thưa bà quả thực cả tháng
tôi không bật qua tới ngọn đèn
điện.

Bà chủ vội đỡ lời:

— Vâng, tôi vẫn biết thế.

Có một điều bà không biết, là cùng
với cây đèn dầu, Lưu đã mua một
cái ấm điện, mà chàng dùng luôn để
 đun nước uống, nước rửa mặt, và
 cả nước đồ đi nữa, mục đích
chỉ cốt làm tốn tiền thực nhiều điện cho
bà chủ nhà cay nghiệt.

Lưu đã trả xong thù và vẫn được
tiếng tốt là một người biết điều.

KHẢI HUNG

Thắng hay hòa?

Việt Báo số 803, trong bài tường
thuyết cuộc đua vô Anh... chiến chủ nhất
16-1-39:

Kết quả Hahn thắng sau tám hiệp
đồng hồ, hiệp và não nhiệt.

Nhưng, sự thực, sau tám hiệp đầy bồi
hộp và não nhiệt, Hahn lại hòa với Sar-
din. Ý chừng phòng viên V. B. ở phe
bái giống màu nên mới thiên vị như thế.

Và bại hay thắng?

Trang Bắc Tân Văn số 6599 trong
mục « Tin thể thao »:

Cuộc thứ tư, 4 hồi Tám (Thái-binh)
thắng Sáng (H. D.) vì hơn điểm.

Sự thực, Sáng đã thắng điểm. Xin
rất phục mắt và tai các ông phóng viên
thể thao.

Vậy nếu sớm?

Việt Báo số 806 trong mục Hanoi, bài
« Cùng các cử tri » của các ông Lai,
Qây, Thanh:

Vì ra ứng cử muộn quá mà chúng
tôi đã được một số đồng các nhà dự
bảo tín nhiệm bỏ lá thăm cho...

Vậy nếu ra ứng cử sớm thì hẳn
« chúng tôi đã không được một số đồng
các nhà dự bảo tín nhiệm »?

Lý luận ấy mà đem vào hội đồng
thành phố thì chết dần hà thành.

Địa dư

1) T. B. I. V. số 6602, đầu đề bài đầu:

...Nhờ thế mà lính Tanger ở Ma-
roc Pháp thoát bị xâm lược.

Nhưng Tanger lại không ở Maroc Pháp,
thì biết làm thế nào?

2) T. V. N. số 107 lời chú thích trong
bài « Với những bài hát... »:

Posen của Đan-Mạch.

Không rõ Ba-lan (Pologne) mới nhường
Posen cho Đan Mạch (Danemark) từ bao
giờ?

Và lịch sử

1) Đông Pháp số 4121 trong bài « Phải
coi chừng Tây-ban-nha »:

— Ông ta (Franco) nhắc lại rằng
trước đây chính thủy quân Nga đã
mang cho nước nhiều thuộc địa lớn,
làm cho Tây-ban-nha trở nên một đế
quốc mạnh.

Về năm nào, thế kỷ nào thủy quân
Nga đã mang đến cho nước Tây-ban-
nha nhiều thuộc địa lớn thế?

HẠT sạn

2) T. I. T. Năm số 27 trong bài văn
chương gần đây của ông Lê trảng Kiều:

— Và đến cả tiếng thờ dền dền, êm
êm và rất nhẹ của cô nàng Mỵ Châm
con quan lễ tướng, trong cấm cung.

Nếu Mỵ Châm là con quan lễ tướng,
thì có lẽ Mỵ Nương là con vua Thục An
đương Vương? Và có lẽ câu hát cổ của
ta không còn đúng nữa:

Có Mỵ Nương vốn ở lầu tày,
Con quan lễ tướng nọ đây rầy cấm cung

Tài hoa!

Cũng số báo ấy, trong bài « Em thời
sáo » (mục văn chương):

Và khi chàng đặt môi lên miệng sáo
thì — chao ôi!..

Thế thì chàng tài hoa thực « đấy cơ »,
vì chàng thổi sáo điêu (cổ sáo điêu mớ).
Cổ miệng sáo) mà cũng « cảm » được
nàng « chữ li »!

Gỗ gì mà nạ thế?

Đời Nay trong bản yêu sách của thợ
xẻ Hà-nội:

...5e gỗ nát... 10e gỗ nấp.

Có lẽ các ông thợ xẻ này nà dân nạng
« bán khả phân » chăng?

HÀN ĐÃI SẠN

Cùng các bạn giao dịch với Ngày Nay

Muốn tránh những sự bất tiện,
chúng tôi yêu cầu các bạn có
gửi thư về tòa soạn Ngày Nay,
nên theo những cách thức sau
này:

a) Thư gửi mandat hoặc giao
thiệp với ban Trị-sự nên đề ngoài
phong bì: Monsieur le Direc-
teur du N. N.;

b) Thư gửi bài vở xin đề cho
ông chủ bút Ngày Nay;

c) Những thư riêng gửi cho các
nhân viên tòa soạn nên đề tên
riêng, với câu biên: thư riêng.
Mong các bạn chú ý cho.

Chemisette Lin

Bản hiệu mới chế ra chemisette lin,
rất đẹp, mặc rất mát và đượm mồ hôi,
thật là một thứ áo thích hợp cho các xứ nóng.

Giá bán 2p.40. Ở xa xin gửi mandat
2p.56, bản hiệu sẽ gửi đến tận nhà.

Mua buôn có giá riêng.

CỬ CHUNG
100, Phố Hàng Bông, Hanoi

Mùa thu đã tới, nóng
lạnh bất thường, gió lạnh
thổi qua, đàn ông, đàn bà,
trẻ con, người nhớn hay bị
phát sốt rức đầu rất lấy
lâm khó chịu.

Các người nên mau mau
dùng thuốc của hiệu
KHANG - KIẾN THỐI -
Nhiệt - Tán chỉ trong 5
phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn.
Quý ngài nên mau thuốc
Thối - Nhiệt - Tán của hiệu **Khang - Kiến** để sẵn trong mình thì phòng khi bị
trất nắng gió giới sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 1p.10



Muốn khỏi chắc chắn...

Muốn đỡ tốn tiền... hãy tới...

Vì trường LẬU thường ăn theo đường tiêu tiện, nhưng nếu để dài dai không khỏi hẳn bay cách chữa không đúng phương pháp, bệnh sang thời kỳ kinh niên (état chronique), vì trường ăn xuống thớ thịt (intracellulaire) thành cục rắn ở trong (point localisé) rất khó chữa. Ai mắc phải chứng này mà chữa đầu cũng không khỏi cứ lại **Thanh-Hà Dược Phòng 21 Cửa Nam** chắc chắn chữa được hoàn toàn. Còn lậu mới mắc (état aigu) cách chữa lại thần hiệu hơn.

GIANG MAI - HẠ CAM SANG, lâu bay mới, nặng bay nhẹ dùng thuốc trong mấy tiếng đồng hồ thấy đỡ ngay. Thuốc uống rất êm. không mệt nhọc, không hại sinh dục.

Thanh-Hà Dược Phòng

còn chữa đủ các chứng bệnh có danh y trông nom đã được tin nhiệm của phần đông bà con trong thành phố và khắp ba kỳ. Ngày nào cũng xem mạch cho đơn từ 6 giờ chiều.

Còn bệnh Phong tình ai muốn hỏi hay xem bệnh, giờ nào cũng có người tiếp và chỉ bảo dùm bệnh nhân để đỡ tốn tiền và khỏi dùng thuốc bậy.

THANH HÀ DƯỢC PHÒNG

21 Phố Cửa Nam (place Neyret) Hanoi

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

CHEMISSETTE

MAILLOT DE BAIN

Kiểu đẹp, cắt khéo,
may kỹ, dùng bền
là những đặc điểm
các áo của hiệu dệt

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUE

HANOI — TÉL. 974

Bán buôn khắp cõi Đông-pháp



ÁC gái quay lên phía chồng, nói :

— Truyện ! biết sự giới, mười đời chẳng

khó !—Bác quay sang phía ông cán — Có phải không, cụ nhỉ ?

Trong lúc hai vợ chồng đương tranh nhau nói, ông cán thừa thì giờ, thông điều hút thuốc. Ông vừa thở khói vừa trả lời bác gái :

— Phải, bác gái nói phải. Ai biết trước được sự giới. Rồi ông trở lại bài tính của ông :

— Bấy mười hai phương mà mỗi phương đồng hai, thành ra... Hãy cứ tính bẩy mươi phương đã. Bấy mười phương mà mỗi phương đồng hai...

Ông vừa nghĩ vừa gõ xe diên vào thành bát canh cách.

Bác xã gái tính nhầm quen ; thấy ông cán nghĩ lâu, bác tính đỡ :

— Bầm cụ, thế là đi tám mươi tư đồng, với lại hai phương lẻ nữa hai đồng tư, cộng tất cả là tám mươi sáu đồng... tư báo.

Bác gái dốt tính, ngồi thừ ra nghe.

Ông cán thò tay vào nách gái sờ sờ, rồi thần nhiên lấy móng tay cái búng ghét trong các móng khác. Đoạn, ông lại tính :

Thế mà bầy sào của các bác nhưng một trăm bầy mười nhầm đồng, trừ tám mươi sáu đồng, hai bác cũng còn được... hơn tám mươi đồng nữa kia mà.

Bác gái chữa lại :

— Bầm cụ còn tám mươi chín đồng.

— Ừ, tám mươi chín đồng. Thế sao hai bác lại nhận có bảy chục, chả hóa ra thiệt lắm ru

Bác gái thấy mình nói nhiều quá, ngồi lặng yên để nhường chồng trả lời :

— Bầm cụ không nhận cũng không xong. Chả thế mà bu cháu vừa ngộ ý muốn bán cho người khác, bà ấy nổi khùng lên, dọa đi kiện. Bà ấy bảo : bà sào ruộng đã cầm cho bà ấy rồi, bà ấy chỉ kiện về tội lật lọng cũng đủ tù...

Vợ ngồi nghe, câu tiết, ngắt lời chồng :

— Thưa cụ, nhà cháu rút rất quá. Bà ta nói thế mà đã vội cuống lên, xin nhận ngay bảy chục. Cứ những như cháu thì chả tám mươi chín đồng, cũng phải tám chục mới xong. Kiện ! đã dễ mỗi lúc mà kiện được nhau !

Chồng thấy vợ chê mình rút rất cũng tức, cãi lại :

— Sao người ta lại không kiện được ? Mà kiện thì chẳng gì đi lại trên quan cũng bầy tốn kém vào đấy đã. Họ giàu, những tiền ấy họ kê vào đâu. Còn nhà mình, một cái bát chẳng có, lấy đâu ra mới được chứ ? Nói... nói thì cũng phải nghĩ nữa chứ, cứ nói phứa phứa như mình thì ai chả nói được !

Vợ ngồi thừ ra một lúc, rồi :

— Phải, mình thì biết nghĩ... biết

nghĩ như mình thì cả đời chỉ chịu phần thiệt.

— Chả đi đâu mà thiệt... Tuy mình không được thêm chục bạc, nhưng mình đã không phải chịu tiền đóng tợn, tiền chước bạ, tiền duyệt... lại còn được cấy lĩnh canh ruộng của bà ta. Kề bà ta còn tử tế đấy chứ.

Vợ vẫn ngồi thừ, hạ thấp giọng, nói sẽ :

— Tử tế. Minh thì ai cũng là tử tế... Giá họ có cướp không ruộng đất cũng còn là tử tế !

Chồng gắt :

— Minh nói dở như đám vào tai người ta ấy. Ai lại cướp không của nhau bao giờ !

Từ nãy, mãi cãi nhau bác quên hẳn ông khách, bác vội quay ra nói với ông cán :

— Thưa cụ, bu cháu dở dở ương ương thế đấy. Động tý gì thì cãi chầy cãi cối.

Ông cán chừng thấy hai vợ chồng sắp mất vẻ hòa thuận, bèn giảng giải :

— Thôi, việc đã qua nhắc đến làm gì nữa. Kề thì bác gái nói cũng phải, bác gái nói cũng phải. Hai bên cùng phải cả.

Ông cán tuy ở ngay sát nách mà ông cũng không khỏi nhăm. Cặp vợ chồng ấy không bao giờ giận nhau.

Nếu ông cứ để cho hai bên cãi vã, rồi rút cục thế nào cũng có bên nhận. Chẳng vợ thì chồng. Và sự hòa thuận vẫn lành lặn như cũ.



Câu chuyện bán ruộng vừa kết liễu thì có hai người đương thứ : khấn Đê và quản Giáp đến mời.

Mỗi anh cầm một cái roi bằng tre tươi tốt lá để đánh chó và để cho oai nứa.

Hai anh tiến gần đến ông cán Bích vài chào.

Khấn Đê nhanh miệng, gãi tai nói (ở thôn quê, gãi tai là một tục

lệ bất di bất dịch của kẻ dưới nói với bề trên) :

— Bầm cụ, việc làng hôm nay có cụ nhón tuần, mời cụ ra sớm sớm tí.

Nói rồi anh chấp tay đứng đợi lệnh.

Quản Giáp chẳng nhẽ đứng không, tưởng cũng nên nói thêm một câu :

— Bầm cụ, chúng con đã đến dâng nhà. Cụ... cụ bà bảo cụ ở bên bác xã. Chúng... chúng con vội sang đây trình cụ.

Bác gái thấy có đương thứ đến, đứng dậy đi vào buồng tằm giầu. Bác gái cũng đứng dậy. Vì chức bác còn kém hai anh kia tuy họ mới là đương thứ.

Cứ kể chức họ hơn cả chức ông cán : khấn xã, quản xã rồi mới đến cán xã. Nhưng ông cán đây lại khác tuy chức ông nhỏ mọn, song ông đã được hai ông con cùng là lý cụ. Bởi thế, trong thôn ỏ, người ta vẫn trọng vọng ông, tôn ông vào bậc đàn anh, ngồi ngang hàng với ông hội, ông chánh và các bậc chức dịch có tuổi.



con trâu

TRUYỆN DÀI của TRẦN-TIÊU

(Tiếp theo)

— Bầm cụ, chúng con nghe dân các cụ bàn về việc sửa lại văn chỉ và xây giếng giéc gì.

Quản Giáp cổ nói tiếp một câu cho đỡ tức:

— Bầm... bầm làng họp về việc sửa sang văn... văn-chỉ.

Khán Đệ bưng mồm cười, Ch ng biết bản không nhện được hay là cười đề trên tức quản Giáp.

Ông cán không cười, dĩnh đặc nói:

— Được, cho các anh về.

Hai anh chào, sắp lui ra thì bác Chính gái ở trong buồng đem giầu ra mời. Hai anh cầm giầu và muốn đắp lại lòng tử tế của bác gái, họ quay ra mời bác gái:

— Chóc nữa, mời ông ra việc làng (lệ họ không phải mời từ ông cán trở xuống. Những ông ấy đã có mớ rao).

Bác xã Chính cũng biết thế, nên nói lại:

— Tôi dân dâm đề các ông mời... Vàng, rồi tôi đi theo hầu cụ cán tôi nhân thế.

Trước khi cáo từ, hai anh đương thứ chào ông cán lần nữa.

Hai anh vừa bước chân xuống thềm, con chó Mực ở đầu về, xô ra.

Hai anh lấy roi vụt lấy vụt đề. Ừ có thế chứ! Chả nhẽ cái roi này giờ đề không? Bác gái chạy ra coi chó.

Bác gái vào buồng, lục trong thùng, lấy chiếc quần chúc bầu mới, chiếc quần mà bác chỉ dám mặc vào những ngày đình đám hội hè hay những ngày tết. Bác mặc chiếc

áo lương ra ngoài áo cộc nâu và đội cái khăn chụp bác sấm từ đạo đình đám nào, nhưng bây giờ hầy còn mới mới. Bác không dám xô chân vào đôi guốc, sợ lộp cộp trước mặt cụ tuần coi bất tiện.

Ông cán nhìn xuống thấy quần mình cháo lòng quá, cũng trở về thay quần mới.

« Phải, mấy khi có cụ nhón tuần chủ tọa », cụ nghĩ thế.

Việc làng hôm nay đông đúc và có vẻ đặc sắc hơn mọi lần, đặc sắc vì có cụ nhón tuần, một ông tiên chỉ mà phẩm tước đã làm nên danh nên giá cho xã Cầm-ô.

Năm lá cờ chuột gậm, mọi lần vắng mặt, bay phấp phới trước cửa văn-chỉ, có lẽ cũng là biểu hiệu cho

phẩm tước ấy. Phải, một vị đại thần đứng đầu, hiếm có lắm chứ! Thứ nhìn khắp các làng chung quanh xem đã làng nào có một quan nhỏ, như ông phủ, ông huyện chẳng hạn. Họ chẳng có được một ông hàn hay một ông cử, ông tú, cũng đã là danh giá lắm rồi.

Nghĩ ông giỏi cũng chơi khăm. Làng Cầm nhan nhản những văn vật, cử, tú, hàng sọc, hàn hiếc hàng siên, sao giỏi chẳng đem rải rác đi các làng cho đều, để nơi thì thiếu, nơi thì thừa, thừa thãi danh giá.

Chắc xã Chính, xã Bùng, xã Bật, nghĩ thế, và các ông cụ cũng nghĩ thế nên người nào người ấy đều đòi lột ăn mặc lịch sự như trong những ngày hội. Giời rét buốt thật mà nhiều ông vẫn phong phanh chiếc áo the thām. Họ biết rét cả đấy. Họ có phải là người ở Nam-cực hay Bắc-cực đâu mà bảo họ không biết rét. Nhưng khôn lắm, chẳng nhẽ khoác cùi áo bông rách tả tơi ra trước mặt cụ nhón tuần thì coi sao tiện?

Không kể những ông già nua tuổi tác, mặc luộm thuộm thế nào xong thôi, và những ông nhà giàu thôn quê mặc những chiếc « ba-dờ-suy » khổ tãi sấm từ đời tâm hoành nào. Họ cho có « ba-dờ-suy » là sang rồi, dù chiếc áo ấy trông không được đẹp mắt. Ngoài ra, họ còn vài chục vuông nhiều vàng như nghệ, hoặc chiếc « phu-la » đủ các màu sắc sỡ quần ở cổ hay bịt lên đầu.

Lại những đôi guốc sơn. Không biết ở đâu đề ra làm thế! Từ ông lý, bà lý trở xuống ông xã, bà xã, ông nhiều, bà nhiều cho chỉ bọn cùng đình đều kéo lê đôi guốc.

Trước kia chưa đầy mười năm, ông lý, ông xã thường lẹp kẹp đôi dép quai ngang hay những khi mưa lội, sỏ chân vào đôi guốc tre cong tợn, quai mây và cao lênh khênh. Người nào đi không quen, ngã bở chừng.

Thời những đôi guốc mới còn hiếm, các ông chức sắc, các ông con nhà thế phiệt thường vác nó ra đình ra đám. Đến nay nó thông dụng quá, bình dân quá, nên các ông đã bỏ nó, để trở lại với đôi giày chỉ long, giá định. Các ông chỉ

đi guốc ở trong nhà hay bắt đắc đi ra đường những hôm trời mưa.

Hai chiếc sập gạch dài ở hai bên giải võ, vẫn chỉ đã chật nhích. Sập bên đông toàn lý dịch, sập bên tây cán, xã đông quá đến nỗi xã Chính và những bọn xã nhép phải đứng cả ở hai bên đầu bồi.

Hai chiếc sập giữa, chiếc cao, chiếc thấp, đề không, chưa có ai ngồi. Chắc các ông cử, tú, ông hàn ông hiếc còn đến cả đảng cụ tuần để đợi đi sau cụ thành một chuỗi dài cho trọng thể.

Các đương thứ chạy làng xông, gọi nhau rối rít. Giá có ai giữ họ lại mà hỏi họ đi đâu thì họ không biết trả lời ra sao. Họ chạy đi chạy lại như có việc. Thực ra, họ chẳng có việc gì cả.

Xã Chính và xã Bật đứng không, buồn, đem câu chuyện lần thần ra thì thām.

Xã Chính nói:

— Nay bác, không biết cụ nhón tuần người đi ra đây bằng « tu-vin » hay bằng võng điều?

Xã Bật, ra mặt thạo:

— Bác nói dở lắm. Từ nhà cụ đến đây xa xôi gì mà phải đi « tô-vin ». Cụ nhón người cũng chả đi võng điều. Việc làng chứ có phải hội quan lão đâu.

Xã Chính:

— Thế thì có lẽ cụ nhón người đi xe tay.

Một anh đương thứ chạy sông sộc vào, hớt hơi hớt hải nói:

— Bầm các cụ, cụ nhón đến.

Mọi người nhón nhác nhìn ra sân... rồi đứng dậy một loạt. Những tiếng « lạy cụ lớn » ồn ào.

Cụ tuần xòe tay ra hiệu báo cõng.

Nhưng họ vẫn đứng, đợi bao giờ các ông cử, tú, ông hàn ngồi cả xuống rồi mới dám ngồi.

Mấy anh đương thứ cất việc nhau. Một anh khoanh tay đứng hầu sau cụ tuần. Một anh chạy lên chạy xuống, sai bảo thẳng mớ. Một anh bưng khay nước, khay giầu. Họ chỉ soán suýt chung quanh cụ tuần và các ông bề trên. Còn các ông cán, xã đã có thẳng mớ.

(Còn nữa)

Trần Tiêu

QUẦN ÁO TRẺ CON

BÁN BUÔN

Khắp cõi Đông-dương. Lúc nào cũng sẵn hàng, gửi đi xa được nhanh chóng. Có giá riêng rất lợi cho các nhà buôn.

Foire de Huế du 10 au 28 Avril 1939 (Stand n° 68)

BÁN LẺ

Quần áo kiêu mới may sẵn hoặc cắt theo mẫu. Rất tiện cho các trẻ em vận khi đi lễ, đi chơi, đi học.

VINH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53

HANOI

VINH-LONG — SPÉCIALITÉ DE VÊTEMENTS POUR ENFANTS — VENTE EN GROS & DÉTAIL



TIN VĂN..VĂN

(Tiếp theo trang 7)

văn giai, M. Trần văn C. mới kết duyên cùng cô X. Bản báo có lời mừng M. Nguyễn văn D... v. v.

Cái chữ M. đó là tiếng tắt của tiếng Monsieur. Monsieur gọi nôm là Me-si-r và nghĩa là ông.

Thế thì sao không gọi những ông A, B, C, D kia là ông cho tiện?

Hay nếu người ta vẫn còn ưa bất tiện, sao không gọi họ là si-r?

Thí dụ: Sĩ Hoàng hữu Huy bảo sĩ Nguyễn văn Luận rằng sĩ Ngô văn X. bị cảm xô mũi.

Lại còn những tiếng dịch âm nữa! Lêta vừa đọc trong một tờ báo một câu đề đầu: « Tôi đi nghe các ông cấn-di-da tranh biện ».

Các ông « cấn-di-da » là các ông ửng cừ. Nhưng nếu nói là ửng cừ thì giản dị quá, các ông ấy không bằng lòng.

Vậy sao không gọi những tiếng quân chúng, cử tri, là: la-mát-sơ và lê-lêch-lơ? Để đã gàn thì gàn luôn một trật.

Tiểu Thuết Thứ Năm ít lâu nay có những người khô sở: Thực là những người đáng thương. Họ cảm giận, hẳn học. Họ không thể tha thứ được sự hoạt động của người khác. Nên họ không ngủ được yên. Họ cần phải báo thù.

Báo thù như thế này: Nói xấu, vu cáo, chửi bới, nguyên rủa.

(Họ tuyên bố — một cách trang trọng — rằng: Ủ, họ chửi đấy!). Tiếng chửi rủa là ngôn ngữ độc nhất và thông dụng của những người tức tối này.

Nhưng họ nhọc công vô ích. Những vật hồi tanh họ ném lên không thể động tới người trên cao. Những vật ấy rơi xuống đầu họ. Trong lúc ấy chúng ta buồn cười. Và trong lúc ấy họ không cười. Họ chỉ buồn. Và tìm những « chiến lược khác ».

Nhưng mới đây TTT Năm rao: « TTT Năm đổi mới ».

Nghĩa là tòa soạn TTT Năm đi tìm gọi. Họ muốn sạch sẽ hơn. Cũng là một điều hay.

Gột được những cái thô tục — dù chỉ lột được ở mặt ngoài — ít ra họ cũng làm cho người bên cạnh đỡ buồn mắt.

Biết làm thế nào?

Nhiều khi có những tiếng gọi cho ta tưởng đến những hình. Mà là những hình không đẹp lắm.

Những tiếng cũng gọi những ý nghĩ.

Thí dụ: hai tiếng « tài hoa » mà TTT Năm yêu mến.

Đấy, tôi xin nói tại sao.

TTT Năm là báo của ông Lê Cường, chủ hiệu thuốc Hồng Khê. Một hiệu bán thuốc phong tình, như người ta đã biết.

Những tiền phong tình mà ông

TẬP TRANH

TÚ MỜ

Đây là bức tranh đầu tiên trong « Tập tranh Tú Mờ ». Tú Mờ sẽ lần lượt ghi lấy những chân dung và đức tính của các nhân vật mới có danh tiếng ở thời đại này và vẽ thành những bức hoạt họa khôi hài để hiển các bạn.



THẦY GIÁO... GIỜ

Cái thầy giáo... giờ họ Hà
Tưởng rằng yên chí ở nhà
nằm co,
Ngày ngày giờ cái hường lơ,
Xem đi, xem lại, ngắm cho đỡ
buồn!

Ngờ đâu dạ vẫn bồn chồn
Nhớ đời chính trị như còn
vương tở.

Chồn nào có mũi, có sớ,
Là thầy cũng dẫn mặt trở lên
vào,

Đề cò động, đề hô hào,
Giốc lòng phò tá phe nào mạnh
xu.

Nhà giáo... giờ, quan hường lơ,
Lại kiêu « cổ vấn quạt mo »,
lắm nghề!

Nhưng thầy nói chẳng ai nghe
Mưu mô chẳng đất, chán phê
quân sự!!

TÚ MỜ

kiếm được, một phần đem cung ứng cho báo.

Có lẽ vì thế mà báo cũng phong tình. Và lấy một cái tên đẹp để và tình từ là báo tài hoa.

Nhưng cái đẹp và cái tình kia lại khiến cho hai tiếng « tài hoa » còn một dư âm không thể tránh được. (Tội lắm! nhưng biết làm thế nào?)

Cái nguyên ủy phong tình của tờ báo tài hoa xui người ta nghĩ rằng: cái tài hoa ấy là... là... (xin lỗi chứ tôn) là... cái tài hoa... liêu!

Eo ôi! tặc!

Nhưng ác quá! cái bữn của người khác đôi khi cũng vậy được tới gót chân ta.

Lêta

BÁO MỚI

— Ảo thuật tạp chí (bán nguyệt san) của ông Nguyễn thành Long sẽ ra ngày 1 Mai. Báo quán: 146, Rue des Marins, Chợ lớn.

— Bắc-Kỳ dân báo ra ngày thứ bảy, mỗi số giá 0p.04. Báo quán: 129 Rue du Coton, Hanoi.

Lý luận

CHỦ NHÀ — Đưa tiền cho máy mua mứt dặng chiều rước ông bà, tao bảo đi cho mau, sao tới giờ máy mới về. Máy thấy tội chưa?

CON SEN — Dạ, bà dạy con đi mau, chứ bà có dạy con về mau đâu.

Gửi thư

— QUAN TÒA — Sao anh gửi thư lại dùng tem đóng dấu rồi?

— Thưa quan, họ gửi thư cho con, tem cũng đóng dấu rồi a!

Chết, sống.

THẦY GIÁO — Tôi thấy trong đơn anh xin nghỉ vì thầy anh mất. Nhưng sao anh lại chỉ nghỉ một ngày thôi?

TRÒ (hơi bối rối) — Dạ, thưa, thầy, vì ba con vừa sống lại khi hôm.

Chứa mếu

CHỒNG — Chết! Nó uống lầm chai mực à? (cuống quýt) Bây giờ làm thế nào?

VỢ — Không cần gì đâu! tôi đã cho nó ăn một tập giấy thơm rồi mà!

Ài nghĩ đến

— Các anh ạ, hôm qua tôi đang đi bộ chơi, bỗng dưng có một thằng đến sinh sự với tôi, tôi liền quay lại đâm đá nó tụt bụi. Lúc ấy, có một thằng khác, có lẽ cùng bọn với thằng kia, đến bên, tôi liền đưa thật nhanh hai tay ra, mỗi tay bóp cổ một thằng.

Trong bọn người ngồi nghe, có người nói:

— Nhưng mà anh bị cạt cánh tay trái kia mà!

— Vẫn biết thế, nhưng lúc hăng lên, ai kịp nghĩ đến điều ấy?

Giờ cách trí

THẦY GIÁO — Anh Lười! quả tim

người ta trung bình mỗi phút đập mấy lần?

LƯỜI — Thưa thầy, con không thể biết được.

THẦY GIÁO (quắc mắt) — Tại sao?

LƯỜI — Bẩm thầy, con có bao giờ để tai con xuống ngực mà nghe được a?

Thí dụ

« Les » là tiếng « article » bao giờ cũng đứng trước tiếng « nom ». Vậy anh thử tìm vài cái thí dụ.

TRÒ, lưỡng cuống, nhưng nghĩ ra ngay. — Băm, băm.. Lê Lợi, Lê Hoàn a!

Nghĩ đến ai

— Những đêm mùa đông, anh nằm ấm áp trong chăn, thế anh có nghĩ đến ai không?

— Thưa thầy có ạ.

— Tốt lắm, anh nghĩ đến ai?

— Con nghĩ đến những người nhà giàu nằm trong buồng ấm, trên chăn, dưới đệm và có lò sưởi ở bên cạnh a.

Không khóc

— Con ngã ở đâu mà đau, trán sưng cả lên thế này. Con có đau không?

— Con ngã ở ngoài đường, đau lắm.

— Thế con có khóc không?

— Có ai ở đây đau mà con khóc?

Thăm nhất

— Anh bảo giống người nào thăm nhất?

— Người tây đen chữ còn ai nữa.

Gắng nghĩa

XÃ XÊ — Cô nhân có bảo: « ăn cây nào rào cây ấy », thế bác có hiểu câu ấy ra sao không?

LY TOÉT — Sao tại không? khi nào mình ăn quả cây nào, thì mình phải rào cây ấy cho kỹ để khỏi mất trộm.



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ: MANUFACTURE
CU GIOANH

68, 70, Rue des Eperails, Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

Don hen

Tiếp theo trang 6

Ờ ra cho anh nghe trong buổi hội họp của những người ở phố Mã-mây: buổi hội họp ở một nơi mà anh tưởng là sáo huyết của chúng. Thực ra những điều anh trông thấy và nghe thấy ở đó chỉ là một lần kịch khéo đóng để cho anh ghen tri rằng anh bị mắc bẫy thực và để anh hết hy vọng trốn ra. Gan nhả ở Mã-mây là một gan trong lớp nhà của bà em sắp chữa lại.

« Tại sao lại có việc đánh lừa anh như thế? Trước hết, xin anh hãy bình tĩnh mà tha lỗi cho em. Em sợ dĩ phải lừa anh vì một việc âm mưu rất ghê gớm. Duyên do như sau này: »

« Sau khi phái người đến tận nhà anh, buổi trưa hôm kia, đảng Tam-sơn dự định một việc lớn: c là các đồng đảng làm ba lớp, từ 3 giờ chiều đến 12 giờ đêm thực hành ba phần chính trong cái kế hoạch: chúng dự định kỹ lưỡng để từ lâu: việc thứ nhất là gây một án mạng ở phố đông người để cho số lềm phòng chú ý riêng về việc đó; việc thứ hai, am sát cho được nhà phóng viên trình thám Lê Phong, vì chúng biết rằng nếu không trừ Lê Phong thì việc của chúng không thể nào yên ổn mà tiến hành được. Việc thứ ba là yên lặng đến tổng tiền bốn nhà giàu nhất trong thành phố, rồi tức khắc đêm hôm đó, sẽ giải tán các nơi. »

« Mọi việc đều toan tính điều khiển theo những phương pháp tối tân và đúng như một bài tính khoa học. Ta không có quyền hoài nghi cái tài lực của chúng nữa, vì ta đã có một chứng cứ sắc thực và ghê gớm: vụ án mạng Nguyễn Bồng. Có phải không anh? Đó là vụ án mạng tuyệt hảo nhất. Chúng lại có những người giáo quyết ghê gớm, hành sự một cách chín chắn và trầm tĩnh phi thường... Có thể nói rằng: một hiệu lệnh mà chúng truyền ra thì không còn sức gì cản lại được. Đó tức là miếng đòn bẩy của nhà võ sĩ. Miếng đánh hiểm và không bao giờ trãi: kẻ bị đòn chỉ có việc đợi giờ. »

« Miếng đòn của Tam Sơn cũng vậy. »

« Bởi thế, khi em biết được cái ý định ghê gớm: ám sát Lê Phong để trừ một thế lực vương bận, em như thấy trước mắt cái kết quả ác hại hiện ra. Trong lúc đó, anh vẫn không ngờ biết gì, vững tâm theo đuổi những việc mà chúng đã biết từ trước. Trong bức thư gửi cho anh, anh có nhớ một câu hết sức thành thực không? Câu đó lấy cái tí dụ thiết thực này: chúng là một sức mạnh trong bóng tối. Ở trong tối thì người ngoài sáng không trông vào được, mà chúng thì không bỏ sót một cử chỉ nào của mình. »

« Mỗi bước anh tiến lên là một bước đi vào chỗ nguy hại. Em biết không thể nào ngăn sự hăng hái bất kham của anh được, chỉ còn một cách là che trở anh mà không để anh cưỡng lại, trong khi đó thì em liệu kể làm lạc lối kẻ thù. »

« Quả nhiên anh và kẻ thù cùng bị em lừa. Tối hôm qua Tam-sơn bị một cái lăm khá quan trọng: Tam-sơn đã bắt trúng một người trên gác số nhà 99bis phố Huế. Người ấy đang ngồi đọc sách trước bàn giấy, và khi bị đạn thì gục xuống: chết ngay. Đó là cảnh tượng đáng Tam Sơn gây nên và người nạn nhân kia chúng tưởng chính là Lê Phong. Thực ra đó chỉ là một cái hình nhân Lê Phong mà em đã sai làm và đặt vào chỗ của anh ngồi mọi khi, để thế mạng... »

« Trong lúc đó thì anh ở trong tay một bọn khác mà anh thù ghét nhưng thực ra chính là những người che chở anh. Từ ngục là một nơi không để cho tù nhân ra được ngoài, nhưng tù ngục cũng là nơi không để cho kẻ khác hay sức mạnh khác lọt vào được. Chỗ giam hãm chính là một nơi giấu diếm tiện lợi. Nhất là khi có những tay canh ngục hết lòng cần thận như những người đã canh giữ anh. »

« Những cảnh tượng anh thấy ở Mã Mây cùng với những dấu hiệu, những hành vi bí mật và cuộc hội họp dưới quyền chủ tọa của người thiếu nữ chỉ là những lớp kịch để rất khéo để đánh lừa sự minh mẫn của anh. Em cần phải để cho anh tưởng rằng bị trúng kế đảng Tam-sơn thực. Bởi vì, nếu không làm thế, nếu sự bí mật không có đủ các vẻ bí mật thực hiệu, thì thế nào anh cũng không chịu ở yên. Anh sẽ biết rằng chỗ sáo huyết kia không có các đường lối quanh co và không mấy chốc sẽ nhận ra rằng chỉ đi quá lên một vài chục bước về phía trong sân là trông ra được một phố đông lúc nào cũng có người đi lại. Và như thế anh chẳng cần phải khó nhọc cũng có thể thoát khỏi tay những người gác ở chung quanh... »

« Thế là anh đã hiểu các manh mối. Em đã dùng một phương sách cực bất đắc dĩ để tránh cho tính ham mạo hiểm của anh gặp phải một phen nguy hiểm vô song. Phải có cái linh giác của đàn bà mới thấy trước được những điều mà thông minh trí tuệ đến đâu cũng không thể thấy được. Em đã nói cho anh nghe câu ấy nhiều lần. Lại Phải có sự nhẫn nại của đàn bà mới dẹp được lòng bồn bộng quá mạo hiểm Tri mạo hiểm giúp ta làm nhiều việc lớn, nhưng khi cái tri mạo hiểm ấy đến bực tào bạo thì lại rất hại người. Không lập cái mưu ép anh ở một nơi thì anh thành linh mệnh để chiến đấu chứ không chịu làm một điều mà lòng tự ái của anh cho là khuất nhục... »

« Mà lòng tự ái của em có chịu được khuất nhục đâu. Em chỉ cần trọng, giữ gìn và theo ngay những phương lược anh bàn với em để hành động. Em có một người bạn gái cũng giống tinh tình em. Chúng em bàn nhau chủ huy việc trốn lại với đảng Tam Sơn và cùng thấy cái thú làm những việc lớn lao bằng cái tâm lực phụ nữ... »

« Báo Thời Thế (chữ này Mai Hương mỉm cười rất ý nhị) không em liệu kể làm lạc lối kẻ thù. »

(xem tiếp trang 22)

Ngày Nay Giải Tri



UỐC thách họa vui vẻ của chúng ta đã làm cho một người dám phiến muộn. Ấy là ông L. T. K trong « báo tài

hoa. » Ông công kích Lêta dữ lắm.

Những lời công kích ấy không làm cho chúng ta mất sự vui tình. Song cũng cho ta biết rằng ít ra ta cũng có một... kẻ thù. Mà sự thù hận của kẻ khác (nói cho to chừng) là dấu hiệu một công việc rực rỡ của ta.

Vậy ta cứ vui vẻ nữa đi. Đề cho ông L. T. K. muốn ăn sâu thì cứ việc ăn sâu nữa.

Nhà báo tài hoa và ăn sâu ấy bần mòi bảo ta rằng: « Húc! ... Thế mà cũng đòi làm thơ! Thơ đâu có thứ thơ đó nhau? Thơ là công việc đáng đắn chừng! »

Chúng ta thấy vậy, liền lễ phép trả lời:

— Ngài nói chí phải.

Người công kích lại tiếp:

— Thơ phải làm theo cảm hứng hồn nhiên.

Ta trả lời:

— Chứa ngài.

— Do lòng tình cảm dồi dào của tâm tư...

— Chứa ngài.

— Chữ phải dẫu là việc gò gẫm tìm vắn ép chữ...

— Chứa ngài.

— Như thế trái với tính cách của thơ, trái với thiên tài, trái với nghệ thuật, trái với... v. v., v. v...

— Chứa ngài, chứa ngài.

Nhưng có một điều ngài quên lúc vội lời dịnh:

— Chúng tôi chơi văn dẫu. « Chơi

văn » nghĩa là... Nhưng hẳn hai tiếng

để hiểu này ai cũng đã hiểu rõ nghĩa.

Chúng tôi trao đổi cái tài nghịch

ngợm của chúng tôi, và hội họp

nhau — không phải ở một lầu ngà

nghiêm nghị nào, nhưng ở một hội

quán dĩa cợt.

Như thế đây. Và nhân thế chúng

tôi nhận thấy một điều sau này.

Những lời công kích của người

nóng tính thực là động dục, nghiêm

khắc, hùng dũng, chặt chẽ, mạnh mẽ,

oai vệ.

Nhưng cũng thực là vu vơ

CHƠI VĂN

CÓ một lối chơi văn lý thú có thể kích thích cái tài lém lỉnh và sắc sảo của nhiều bạn tao đàn. Đó là lối làm thơ nhại. Không đứng đắn hẳn những người đặc, mạo và cau có sẽ bảo chúng ta thế, nhưng không đứng đắn ở đây nghĩa là hóm hỉnh, cợt nhả, bỡn cợt — cái đức tính quý hóa của người vai tình như chúng ta.

Kỳ này Lêta mời các bạn nhại một đoạn thơ trong một thi phẩm kiệt tác ở nước Nam: truyện Thủy Kiều. Ta lấy một đoạn ra và theo vận điệu ở đó để bàn luận, tả cảnh, tả tình hoặc để thuật một câu chuyện ngộ nghĩnh.

Lêta xin lấy hai dưới đây làm thí dụ. Bài đó nhại một cách nghiêm trang đoạn đầu truyện Kiều (từ câu: « Trăm năm trong cõi người ta » đến câu: « Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê ») và bắt chước lối tả hai chàng Thủy Kiều và Thúy Vân đề tả người đàn bà Việt-Nam cũ và mới: tác giả (Lêta quên mất tên) là một nhà nho đường dân và hóm mếp một cách tài tình. (1)

Mấy năm trong cõi dân bà

Chữ lán chữ cựa khéo là khác nhau

Trải qua một cuộc Á Âu

Những điều trông thấy trước sau ghi lòng

Lạ gì bề sắc tư phong

Cựa tàn trong bận mà hồng xui nên

Cảo thơm lần giở trước đèn

Kính dãi tàn lục đem truyện sử xanh

Rằng năm hiện chữ văn minh

Bốn phương phẳng lặng ba kinh (2) óng ánh

Có nhà theo phép Tổ vương

Gia phong vẫn giữ thường thường đạo trung

Còn thời nữ giới giao thông

Tự do là hiệu, khác giòng nhô gia

Chia ra hai hạng tổ nga

Cựa nương là chị, em là thị Tân

Tân hình thức, Cựu tinh thần

Mỗi người một vẻ mười phần vẹn mười (3)

Tân xem nhanh nhẹn khác với

Lời thưa bợ dạn tiếng cười nở nang

Tay đủ tag sắc lệ làng

Máy con mắt tóc phần hương nhồi da

Cựa thời dạng dặt thật thà

So bề tài sắc dạm đã phần hơn

Đương tang chức, nếp ngữ ngôn

Bụi ghen thua chín cắt hơn kềm nhanh

Cả hai nghiêng nước nghiêng thành

Sắc đành như một tài đành hòa hai

Thông minh vốn sẵn tư trời

Pha nghệ thì họa đủ mĩ ca ngâm

Qua đường hội khắp trí âm

Cao, đẽ, thanh, trọc, nguyệt cầm một trường

Bút hải nay lựa nên chương

Một thiên thơ nhại để thường phục lẫn

Mong sao khắp một hồng quần

Yêu oán ý gì tới tuần... hoặc kẻ.

Các bạn lấy bài này làm kiêu mẫu

và xin bắt chước lối nhại thơ như

thế để làm bài khác cũng bắt đầu

từ câu thứ nhất: « Trăm năm trong

cõi người ta » đến câu: « xuân xanh

xấp xỉ tới tuần cập kê ». Đầu đề tùy

các bạn ra lấy, thí dụ tả một ông

quan cò với một ông quan mới, một

cụ đồ cò với một người tân tọc,

một nhà văn sâu với một nhà văn

vui tình, một bà vợ sư tử với

một bà vợ lãnh như con chiến, một

ông nghị gặt với một ông nghị không

gặt, hoặc những nhân vật mới của

thời sự: ông Bùi Tường Chiêu và

ông Phan Thanh, v.v. Nói tóm lại,

những đầu đề lấy ở những việc và

người có những vẻ tương phản.

Điều mà các bạn nên chú ý là tính

cách cuộc chơi văn này: nghĩa là

oèn làm những bài có giọng vui

đùa, mỉa mai hoặc châm biếm.

Ngày Nay sẽ chọn lấy bài hay

nhất (lém và tài nhất) đăng lên báo

và xin tặng tác giả những bài đó

một năm báo để làm duyên. Ba giải

thường sau (sáu tháng và ba tháng

Ngày Nay) sẽ tặng những bạn có

duyên khác nhưng chưa trở hết tài.

Lêta

KỶ SAU SẼ NÓI CHUYỆN CẬU ĐỐI

1. — Các bạn ai biết được những chuyện giai thoại, những tiểu chuyện lạ và lý thú về những cuộc thách họa đối đáp của làng văn xưa nay, xin phép gửi về kẻ lại cho bạn hữu trong tao đàn cứu chúng ta nghe chuang. Lêta sẽ đề một chỗ riêng để gán chuyện của các bạn.

2. — Ba kỳ.

3. — Từ câu này trở xuống, có đôi chỗ Lêta nhớ lồm bồm c không đúng từng chữ ở nguyên văn; nhưng tưởng cũng không hại lắm.

TIỆC TRÀ TIỀN ÔNG CAPUT

tại nhà Hội-quán quảng-đông phố Hàng Buồm



THẾ là trong vòng hai tháng đã có hai bữa tiệc trà bình dân. Bữa tiệc trà bình dân thứ nhất do bọn «cựu đảng viên» chỉ đảng lao động quốc tế (S. F. I. O.) An, Bình, Lộ tổ chức để tiễn ông thủ hiến Bắc-kỳ Y. Châtel về Pháp. Bữa tiệc trà bình dân thứ hai do các đảng viên hiện tại chỉ đảng lao động quốc tế (S. F. I. O.) tổ chức để tiễn ông Caput, tổng thư ký của đảng cũng về Pháp.

Có khác một chút là một người về Pháp để rồi có lẽ sang làm thủ hiến Đông-dương như các nhà tổ chức tiệc trà ở bãi quần ngựa mong mỏi, và tin chắc, và thốt ra lời trên tờ báo «Độc». Còn một người về Pháp có lẽ để chờ chết già ở bên ấy. Một anh trong báo *Đời Nay* bảo thăm vào tai tôi: «Tiệc này cần long trọng để tiễn ông lại lòng hy sinh của anh Caput; anh về Pháp lần này sẽ không bao giờ được trở lại Đông-dương nữa.»

Mà bữa tiệc trà long trọng thực. Long trọng không phải ở tiệc to, nơi họp rộng. Long trọng ở chỗ người đến dự đều là một tấm lòng sốt sắng tin cậy và một vẻ mặt buồn rầu mến tiếc, mến tiếc một đảng viên lao động quốc tế đã thành thật và nhất là đã có tài liên lạc hết các nhóm dân chủ ở xứ này. Người ta ngao ngán bảo nhau: «Ông Caput đi rồi, người kế chân ông liệu có đủ tài lực, tâm chí noi theo công cuộc của ông không?»

Cái đặc sắc của các bữa tiệc trà là những bài diễn văn. Trong bữa tiệc tiễn ông Caput có dài, ngắn, tất cả mười bài Tôi có cảm tưởng rằng người ta đem văn

chương, đem lời nói bù vào chỗ thiếu thốn của bánh ngọt, chỗ xoàng xĩnh của thứ nước chè bình dân.

Mà có thể thực, sau những lời đẹp đẽ, nồng nàn, và nhất là thành thực, mọi người, cả các bà các cô người Pháp rất xinh tươi đều uống nhắm nháp và ăn ngon lành quá.

Thế rồi nước chè như có men của sâm banh làm cho người ta háng hái, vui đùa trong làn không khí thân mật. Và người ta hát.

Người ta hát vào máy truyền

thanh và vào tai mấy chục ông cảnh sát và liêm phóng đứng giữ trật tự những bài ca quốc tế bằng tiếng Pháp và tiếng Việt.

Có người bảo tôi: «Giá dám năm về trước mà hát thế thì thế nào cũng được mời vào ngồi tù.»

Cứ gì dám năm trước! Mới năm ngoài hay năm kia, trong khi còn chính phủ bình dân ở bên Pháp, người ta chẳng bắt giam một anh dân cây vì trong túi anh có một bản chép bài ca quốc tế là gì!

Ở bữa tiệc trà này, người ta đã có quyền hát những bài ấy, chỉ vì người ta có tổ chức hẳn hoi. Tổ chức trong trật tự bao giờ cũng là một sức mạnh mà ai cũng phải kiêng nể dù muốn đàn áp.

Tổ chức, trật tự, kỷ luật, đó là những thứ còn thiếu cho chúng ta, và chúng ta cần phải học ở người Pháp. Về phương diện ấy chỉ đảng xã hội có thể là một gương sáng cho ta, và ông Caput có thể là một bậc đàn anh của ta, ông, một người bao giờ cũng hành động khôn khéo trong trật tự và kỷ luật.

Chúng ta mong rằng ông Lemaire, người kế chân ông Caput, sẽ cứ theo con đường ấy mà đi.

NHỊ-LINH

NGƯỜI BUÔN ÓC

TRUYỆN RẤT NGẮN của LÊTA

ONG VŨ ĐÌNH LONG, chủ nhà in Tân Dân và chủ những tiểu thuyết ra ngày thứ bảy, vừa được làm nhân vật một đoạn tiểu thuyết đang buồn. Ông gặp một tai nạn.

Một buổi tối kia, trời đất bình yên, máy nhà in vẫn chạy đều và ông chủ đang nghĩ ngợi trên đồng bạc lớn.

Bỗng một đoàn văn sĩ đến bảo ông:

— Chúng tôi không viết tiểu thuyết cho ông bán nữa.

Ông kinh ngạc hỏi:

— Tại sao vậy, hỡi Trời?

Bọn văn sĩ đáp:

— Ông hỏi trời thì biết thế nào được.

— Vâng, thế thì tại sao vậy, hỡi các ông?

Mấy nhà văn đưa một bức thư ra để ông thấy câu trả lời trên đó. Trả lời đại khái rằng:

— «Chúng tôi viết tiểu thuyết cho người ta mua. Ông in những tiểu thuyết ấy cho người ta mua. Tiền trở về. Nhưng nó về túi ông nhiều hơn về túi chúng tôi... Chúng tôi phải vất óc ra chữ. Ông chẳng phải vất chi hết (và ông có vất cũng không ra cái gì). Ông chỉ có công thừa. Nhưng ông giàu quá và chúng tôi nghèo quá. Chúng tôi sẽ không viết nữa nếu...»

— Nếu?

— Nếu (đã nói chuyện tiền nong thì không cần úp mở) nếu ông không tăng tiền nhuận bút cho chúng tôi.

Dưới bức thư có những tên ký:

Lan Khai, Lưu Trọng Lư, Ngọc Giao, Nguyễn xuân Huy, Nguyễn Toàn, Như Phong, Lê Văn Trương (1) v. v. ...

Nghĩa là cả Tao đàn Phố Thông

Bán Nguyệt San và T. T. T. Bấy.

Mặt ông Long lúc đó là nơi



hiện hiện ba màu trong ngũ sắc: xanh, đỏ, vàng.

Nhưng ông giữ được vẻ tươi cười.

Vì ông là một người... một người... ta hãy nói là một người khôn ngoan (để khỏi làm ông phiền muộn.)

Hợp quần thành sức mạnh.

Lần thứ nhất ông Long thấy sự công bằng đồng đặc dám bước vào nhà ông.

Ông cười. Nhưng ông sợ.

Ông sợ, nên ông đem toàn lực ra nghĩ mưu. Trong túi người đàn ông phương phi này không phải chỉ có tiền.

Túi ông còn đựng một nghìn lẻ một thần phương quỉ kế.

Nhà nhận như một người thành thực, và thiết tha như người giàu tình cảm, mặt ông trong giọng nói và giọt lệ dưới hàng mi, ông cố sức làm siêu lòng những người bị ông lợi dụng.

Nhưng vô ích. Lòng họ không siêu.

Họ đã biết rõ ông rồi, và hiểu nghĩa đen những câu ngọt ngào và những cử chỉ mềm mại.

Họ bảo nhau lui gót.

Đề nghị cho cán cân không chênh lệch quá. Nghĩa là đợi cho, tuy béo tốt, nhưng một cái thân thể ông Vũ không nặng hơn ngót hai chục thân thể con nhà văn.

Sau cái phút gay go ấy, ông Long ở lại một mình với ông Long.

Nếu có cái máy ảnh nào chụp

được rõ tâm tư, và lúc ấy chụp được tâm tư ông Long, thì khi rửa ảnh ra, người thợ ảnh hẳn là người đầu tiên bị khiếp đảm.

Nhưng không có thứ máy ảnh kỳ diệu ấy, nên điều mà người ta biết được là ông Long nhất định cương quyết không nghe lời yêu cầu.

Tăng tiền nhuận bút ư? Có đời nào.

Hai tiếng công bằng là hai tiếng khiếp nhục.

Nếu bọn kia còn viện đến những lẽ đáng ghét ấy thì ông đã có phép.

Đây này.

Ông giờ sẽ kể toán ra.

Anh này còn nợ chừng này.

Anh kia đã vay y chừng kia...

Được lắm. Ông sẽ kiện để đòi nợ và để thấy họ không trả được. Họ có một sự kém cỏi rõ rệt: họ nghèo.

Nhưng chữ ngờ, cả đến ông Long cũng không học thấu.

Các nhà văn không sợ lời dọa kiện. Trong tình thế nguy bách, họ càng thêm đồng tâm.

Và tình thế cứ căng mãi trong mấy ngày.

Và sau cùng... «Được, ta hãy nhượng bộ lúc này...» con người đa mưu kia đành nhả thêm ít phần trăm nữa cho những người đã bán cho ông bao nhiêu huyết hân.

Thế là việc thành ôn hòa.

Bọn nhà văn đã đại thắng. Và người buôn óc đã hụt đi một ít viên trong số gạch ngói mà ông dùng để xây thêm một tầng nhà.

LÊTA

Institut de Magie d'Extrême-Orient
Viên-Đông-Áo-thuật-viện



Bản viện có trên 5000 Áo thuật, bảo đạo, rãnh rẽ, hoặc lập gành bát, hoặc học để làm quẻ đạo cho các hiệu buôn, học để giúp vai các đám tiệc, đám cưới... v. v. ... Ai muốn lấy

chương trình xin đính 2 xu tem. Sách đã xuất bản 65 tờ thuật rãnh rẽ, giá 500 (Thêm 015 cước) Thư, mandat hay tem gửi cho:

Professeur NGUYỄN THÀNH LONG
Bis ple N° 28 Cholon (Cochinchine)

1) Đó là những tên ký dưới bức thư hậu thư. Kỳ sau một cuộc hội họp to sự đồng tâm trong bọn người cầm bút. Nhưng sau khi ký tên, ông Lê-văn-Trương đòi rút tên ra. Ông rút tên để chạy về trung thành với ông Long. Không phải là ông có óc phẩm phúc đức. Ông theo triết lý sức mạnh đấy.

Khấp hoàn cầu này mới có CỬU - CẤP KỲ - PHƯƠNG

Sách có trên một nghìn hai trăm bài thuốc vưa là phép huyền bí vưa là cách chữa bệnh rất thần diệu.

Phải mua trước mới có Mỗi quyển giá 2p.00

Từ ngày nhà thuốc Thượng-Đức được phép khai trương trường thuốc Thượng-Đức, được giao thiệp với hầu hết các danh y trong hải nội và đã chữa được công phu cho tìm kiếm và khảo cứu ở hết mọi nơi, ở trong các sách. Nay hầu đã hoàn bị thành ra một tập Cửu Cấp Kỳ Phương mà đủ vẹn ra quốc của cũ.

Chúng muốn giữ làm một bảo vật riêng một nhà, chúng tôi dự định cho in ra để công hiến khắp mọi gia đình.

Cửu Cấp Kỳ Phương không phải để xem trong chiếc lạt như tiểu thuật hoặc một luận đề gì, nó là một quyển sách toàn toàn phải có trong nhà để bảo vệ sự mất chắc của thần chết lâm ra.

Xem Cửu Cấp Kỳ Phương, quốc dân sẽ rõ cái công trình vĩ đại về cách khảo cứu mà nhà thuốc Thượng-Đức đã làm, và biết được cái lòng hiếu sinh của dân Thượng-Đức đã truyền thụ cho người ta những phương pháp chữa bệnh thần kỳ đó.

Sách này soạn ra công phu nhất ở ông Y sĩ Lê Ngọc Vũ, cụ Cử nhân Lê Mạnh Phan, cụ Tú tài Trần Bình Quan. Có một cụ phó bảng nguyên ngời sẽ đề tựa.

Hỡi anh chị em quốc dân! Nếu anh chị em nghĩ rằng nhà mình các cụ già nhiều khi bị ốm ngã bất tỉnh, các trẻ em vô ý nuốt phải kim, phải tiền, cánh mảnh vỏ tằm ăn phải các thứ ấy, các trẻ em ăn đồ cáca đêm hoặc có độc. Hơn nữa còn gặp những khi bị rắn độc cắn, chó dại cắn, say rượu bất tỉnh... (Còn rất nhiều bệnh nạn khác nữa).

Sách chữa làm nhiều loại chữa bệnh khác nhau, xếp đặt có thứ tự, có mục lục rõ ràng, khi tìm tới bệnh gì, cách chữa thế nào, đồ sách ra là thấy ngay.

Cửu Cấp Kỳ Phương có cái đặc tính chữa cho người ta chỉ mất mấy ba xu, một vài hào, hoặc chỉ dùng phép huyền bí không mất một xu nào. Thực là huyền diệu không tài nào kể hết được. Khi Cửu Cấp Kỳ Phương mua về tay các ngài, các ngài sẽ hiểu rõ nội dung sách ấy quý không có giá nào mà định của.

Cửu Cấp Kỳ Phương có trên một ngàn hai trăm bài vưa là phương thuốc, vưa là phép huyền bí để chữa bệnh rất công hiệu (khwa học cũng chẳng hiểu nguyên nhân phép huyền bí này) Nhiều bài nói là của vua Kinh-dương Thủy-Phủ mà Dương tôn chương-quân chép được (Tựa nhà hoàng dương, nường tái tĩn ở các địa phương tôi có sự thực hiện nhiều).

AI muốn có sách Cửu Cấp Kỳ Phương phải mua trước, 2p.00 một quyển (ở xa thêm 0p.20 cước gửi). Hạn nhận tiền mua sách từ nay đến 5 Jun 1939. Bắt đầu từ 6 Jun sẽ cho in (in trên giấy tốt, giấy trong ngoài 300 trang). Chỉ in đúng số người nói mua. (Vi sách in đầy và công pao nên ai mua trước mới bảo, xin quốc dân lượng thứ).

Thư từ và mandat xin đề cho:

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC

15 Mission — Hanoi

Việc tuân lễ

(Tiếp theo trang 5)

Trung-Nhật chiến tranh. — Quân Tân phần công rất thắng lợi, đã lấy lại được nhiều thị trấn, tiến đến gần thành Nam-xương và phá được phòng tuyến thứ nhất của Nhật ở phía ngoài thành Quảng Châu. — Mỹ sắp bán cho Tân rất nhiều máy bay và khí giới. — Nhật hiện thiếu nhiều quân nhu, trái lại, các thứ quân khí của Tân tăng lên gấp bội.

Số tiền công chức phải trả khi năm nhà thương, theo một nghị định mới ban hành, như sau đây:

Lương hàng năm 1.540 đ., phải trừ mỗi ngày 1đ.40; lương từ 1.321 đ. đến 1.510 đ. phải trừ 1 đ. 20; từ 1.141 đ. đến 1.320 đ. phải trừ 1 đ., từ 921 đ. 1.140 đ. trừ 0đ.80; từ 761 đ. đến 920 đ. trừ 0đ.60; từ 601 đ. đến 760 đ. trừ 0đ.50; từ 301 đ. đến 600 đ. trừ 0đ.40; dưới 300 đ. trừ 0đ.20.

Tiền trừ này không được quá giá tiền một ngày nằm trong nhà thương.

Đức Bảo-Đại và Hoàng-Hậu sắp qua Pháp. Cuộc ngự du (— chưa định vào ngày nào —) sẽ chia làm hai phần: Đức Bảo-Đại sẽ đi phi cơ có quan hộ giá và ông Nguyễn huy-Quang; Ngài Nam-Phương và Hoàng-Thái-Tử cùng hai Công-chúa sẽ ngự tàu thủy, có ông thượng thư Phạm Quỳnh hộ giá.

Tăng thuế dân thành phố Hải-phong. — Kỳ hội đồng thành phố vừa qua đã dự định: đánh thuế đèn và nước mỗi người 2đ.00, dù là người ở ngoài ô thành phố không được hưởng đèn điện và máy nước; tăng thuế cư trú từ 2đ. lên 3đ. (ai không lấy thẻ ở Hải-phong lương tháng được 20đ. hay đóng môn bài trên 6đ. (phải đóng thuế cư trú, nhưng được miễn thuế đèn và nước.) tăng thuế thổ trạch 1 phần 100.

250 tạ gạo đình công. — Vì thời giá thực phẩm đắt đỏ nên cách đây chừng 2 tuần lễ, thợ xé ở Hải-phong và Hanoi có xin cùng chủ tăng công cho mỗi

mach gỗ chừng vài, ba xu, nhưng nhiên chủ không chịu nên mới đây có chừng 150 người thợ ở phố Phúc-chân và 100 người ở các Lò-sũ và Bắc-ninh đã nghỉ việc Việc điều đình giữa chủ và thợ vẫn chưa có hiệu quả.

Tin thể thao. — Về bóng tròn, Cao-mên đã hạ Bắc-kỳ 5-3 chiếm cúp Robin (— người ta nói Bắc-kỳ chơi hay song Cao-mên đã thắng nhờ về lối chơi ngỗ). Về quần vợt, Fong đã hạ Bình, đoạt chức vô địch Đông-dương.

HỘP THƯ

Ông Vũ đăng L (Hà Tĩnh). — Hình như vẽ của ông là vẽ cổ.

Ông Tala (Namdinh) — 1) Có. 2) Không hiểu đoạn sau. 3) Cảm ơn. Các ông Ng. Đ. N., Ngô Đ., Ng Ch. (Hanoi) — Các ông có duyên hơn những người có duyên nhất gần đúng sự thực) Cảm ơn.

Có L. H. (Huế) — Vâng. Hai câu ấy là: Tôi tôi với, và Bác bác trịnh. Các ông Vũ đ. V. (Phủ Quàng), và Đức Hanh (Bến-thủy) Gửi bài hay hơn.

Ông Ng. Hùng Ph. — Ý kiến hay đấy. Cảm ơn.

Có Văn Văn — Tên của cô ngộ nghĩnh cũng như bức thư. Chúng tôi nghĩ đến điều đó rồi, văn văn; sẽ có nhiều đầu đề, thơ ca, bài hát vui v. v. và cảm ơn cô v. v.

Bà M. (Hanoi) — Xin miễn trả lời riêng. Chúng tôi lấy vui về vi thượng sách.

Ông Phùng Quảng V. (địa chỉ nói mờ) Ông trốn đâu thì cho tôi biết.

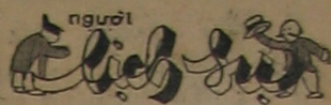
Những bạn gửi câu chuyện về Leta — Có tình nữa đi, gần hay rồi đó! Có V. N. (Haiphong) — Đã nhận được những nụ cười.

Ông Tú Mềm (Hanoi) — Xem câu ấy thì biết lần này Tú thực mềm tủy lủy.

Ô Tà Ba (Hanoi) — Sẽ có. Cảm ơn lời nhắc nhở. Câu đối không xứng với tên.

Ô. Lê-bá-Ôn (Hanoi) — Không xuôi tí nào.

Ngày Nay có nhận được của hội Ảnh Sáng nhờ đăng một bản trình bày kết quả cuộc Chợ phiên Ảnh Sáng, nhưng vì gửi đến chậm quá, nên phải để lại số báo sau.



Những cách xã giao chúng ta phải cần biết để trong lúc giao thiệp tỏ ra con người có học thức và lễ độ. Một cử chỉ, một dáng điệu, một lời nói cũng đều có thể tỏ ra cho mọi người biết rằng mình lịch sự hay không. Trong mục này Ngang Ngay sẽ đăng những điều cần thiết rất thiết thực mà ai cũng nên biết khi giao thiệp trong xã hội.

Bạn bóc một lá thư trong khi đang nói chuyện với khách; bạn đã phỏng đoán sự quan trọng của bức thư khiến bạn có cái cử chỉ ấy? Nếu đúng, bạn có xin lỗi trước khi xé thư không?

Nhiều người vẫn cứ nhất định đem con trẻ — có khi còn ăn ngựa — đến rạp hát hay chiếu bóng, để chúng khóc rầm lên những lúc cần yên lặng. Họ có biết (thể là làm phiền đến người khác? là tỏ rằng mình bất lịch sự không? (Không kể tích hạt hay phim ảnh có thể có ảnh hưởng xấu đến con trẻ)

Trong một tiệc trà, ta muốn ăn chiếc bánh nào thì cầm lấy chiếc đó, chứ đừng mó tay vào đĩa, mà vào tất cả đĩa bánh; không có cái cử chỉ nào thiếu lịch sự bằng.

TÂN-LANG

Tối thứ bảy 29 Avril 1939 tại nhà Hát Lớn Haiphong (trước định vào 15-4-39)

Tất cả Hanoi văn-chương, Haiphong và các vùng lân-cận tri-thức: Kiến-an, Quảng-yên, Haidương, Hongay, Uông-bi v... v... sẽ hội họp tại nhà Hát lớn Haiphong, để thưởng thức một vở kịch:

HAI NGƯỜI TRỢ HỢC

của Đại-Thanh, Lan-Son dàn kịch cổ võ cho một ban kịch toàn bạn trẻ sốt-sắng và học thức; với: Lê-Thương, Đình-gia-Mạo, Maria Hiếu, Lê-Đại-Thanh, Trần-quang-Đình, Kim-Nhuang, Thanh-Hương bồi đắp một công cuộc hoàn toàn có tính cách nhân đạo và xã-hội, gây quỹ hội:

TRUYỀN BẢ HỌC QUỐC NGŨ

Xin chú ý: Ảnh các tài tử đã chụp bày tại hiệu ảnh Saigon Photo.

Tôi đã về Hanoi ...

Sau khi đi thăm các bạn đã theo học Gông Trà Kha ở Huế, Saigon và đi Cambodge học thêm ít nhiều mới lạ, vậy xin báo cáo về các bạn đã học Gông của tôi nên tôi mà học thêm Trung-Luyện và xuất sư luôn thể

MẤY LỜI CẢM Ạ — Trong khi tôi ở Huế, ông Thái quang Cương đã cho mượn căn nhà, ông Trợ Khoa đã đưa đi xem các làng, các bạn Võ sĩ Vĩnh Căn, Bửu Đình đã tới thăm tôi.

Ở SAIGON, ông Điền Chủ Phước đã tiếp rước tôi và cho mượn xe hơi về Bắc. Ở Pnom-Penh ông Phan Trồn Văn đã đưa tôi tới nhà. Còn xin nhắc các bạn ở Lục Tỉnh, ông Cao hơn Cơ. Ở Học Môn, Lê hữu Đông ở Rạch Giá, Trần Khuê ở Quảng Ngãi, ông Mohamed Ibrahim ở Quinhon có viết thư mời tôi



nhưng vì bận quá, xin đề đến lần sau vào khoảng tháng 7 này. Trong khi đi tôi có nhận nhiều tên tuổi các ông, bà nhờ đoán số mệnh và lấy bùa chiêu tài độ 5 hôm nữa xin gửi đủ. Tay rằng tôi mới ở Cao Mên về nhưng giá học phí vẫn như trước: Học Gông Trà Kha lối hàm thụ 3p.00. Bùa yêu nhân đạo, thương, chiêu tài (luyện sẵn, 3p.00 Xem tướng tay, tướng mặt, tướng chữ 1p.00. Thư từ và mandat xin đề tên;

M. VŨ ÔN, 120bis Chancelme, Hanoi — Tonkin

(Viết thư hồi hạn kèm có 0p 06)

Đòi tem mới lầy tem cũ

Cần mua một giá rất cao tem Đồng-đương (thứ to và thứ nhỏ) đã đóng dấu rồi. Cần nhất tem phải không rách. Ai có những tem ấy gửi về tôi sẽ hoặc mua, hoặc gửi đổi trả lại bằng tem Đồng-đương còn mới để dán thư. Thờ ờ :

Ng - k - Hoàn
47 Rue Blockhaud Nord, Hanoi

Docteur

Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Món ăn đặc sắc của Hanoi
là CHẢ CÁ

CHẢ CÁ ĐẶC SẮC NHẤT LÀ
CHẢ CÁ ANH VŨ
ở số 37 Hàng Dâu — Hanoi
Sau đền Ba Kiệu (Bờ Hồ)

Thứ bảy, Chủ nhật có bán
THỊT CÂY HƯƠNG

Bón coi

Dưới mắt tôi

Phê bình văn học
Việt-Nam hiện tại
của

TRƯƠNG - CHÍNH

Giá 0\$50

Hỏi tại các hiệu sách lớn

Don hen

(Tiếp theo trang 19)

hệ bị bọn Tam Sơn thu được một số nào. B o Thời thế đã đáng rất rõ những việc khám phá của anh, những việc mới điều tra được của em, và, hiện bây giờ đang chạy số sau cùng, sẽ cho công chúng biết những trường hợp rất lạ lùng khi bọn Tam-sơn bị sa vào lưới pháp luật.

CHƯƠNG HỮU XII và cuối cùng

Chương này rất ngắn.
Vi soạn giả tưởng không cần rườm lời để kể những việc phụ. Những manh mối bị mất đã gỡ hết sau những lời (mà soạn giả chép rất vắn vể) của cô nữ phóng viên

KẾT QUẢ

CUỘC THI ĐÒN HẸN

Cuộc thi kết thúc truyện « ĐÒN HẸN » cho chúng tôi thấy một sự phong phú không ngờ trong trí tưởng tượng của bạn đọc. Bài thi có thể gọi là rất khó. Cuộc chơi văn đặc biệt này ở đây thực đã được các bạn nâng lên tới bậc trang trọng của một cuộc thi văn-hương. (Cổ nhiên đó là thứ văn chương phóng túng về loại truyện trinh thám).

Chúng tôi lại nhận thấy phần lớn người dự thi thuộc về phái phụ nữ, và những lý luận của các bạn không thiếu gì về tài tình. Có bạn (cô Minh Trang Saigon) kết thúc truyện bằng một đoạn rất dị thường : Lê Phong và Mai Hương cùng theo đảng Tam Sơn và từ đó trở nên một đôi bạn sống ngoài vòng pháp luật. Một bạn (bà Trần Thiệu Băng, Thanh hóa) để cho Lê Phong yêu người nữ đảng viên Tam sơn và sau cùng mới biết đó chính là Mai Hương : tình tiết hơi ngoa, nhưng tác giả cũng biết sai khiến những cảnh đột ngột. Hầu hết các bạn gái khác đều cứu Lê Phong ra khỏi nơi giam hãm bằng một bọn người xông đến, người của nhà báo Thời Thế, của số mật thám, hoặc những người của cả hai bên. Trong số mười bốn vở dự thi của nữ độc giả thì có đến tám chín vở giống nhau : Lê Phong gặp Mai Hương, trốn ra một cách dễ dàng cùng với người đeo mặt nạ làm nội ứng.

Có lẽ vì bài thi khó quá nên kể cả nam nữ độc giả, chúng tôi chỉ nhận được có hai mươi một vở thi. Ngoài ra có những bức thư của các bạn không dự thi nhưng cũng có cái

Mai-Hương.

Ma-Hương lúc đó sung sướng, vì thấy Lê Phong bằng lòng công việc của cô. Cô sung sướng vì thấy anh không động lòng tự ái. Đó là một chứng cứ quý báu mà cô phải bao nhiêu tâm lực mới được thấy trong giây phút này. Cô thấy rằng : Lê Phong coi sự đắc thắng của cô cũng như sự đắc thắng của chính anh. Phải có một cảm tình có tính cách thế nào mới rộng lượng được đến thế.

Cô cảm động nhìn Phong bằng đôi mắt... không thể tả được, hay nói cho đúng chỉ có người biết yêu nhau mới tả được. Phong không tỏ ra thái độ lạnh lùng như trước đối với tấm tình kín đáo của cô.

Một tiếng cười sáng sủa bỗng đưa vào. Cùng với tiếng cười, một thêu nữ lạnh lẽo bước vào, cúi đầu

trước Lê Phong một cách lễ phép. Nhưng nếu ai nhìn kỹ thì sẽ thấy một ý tình nghi ngờ chế giễu lóng lánh ở khóe mắt cô. Cô cười :

— Chào ông Lê Phong, hẳn không phải giới thiệu tôi với ông, vì ở Mã Mây tôi đã được dịp, diện kiến ông... Lúc ấy ông sợ tôi hơn bây giờ vì tôi là một nữ đảng viên của Tam-sơn... một con đàn bà tính quái...

Cô đề một tập báo chí lên bàn và gọi Mai-Hương đến :

— Chị lại đây em hỏi nhỏ... xin lỗi các ngài một phút nhé.

Câu hỏi nhỏ của cô khiến cho Mai Hương hơi đỏ mặt và nhìn trộm Lê Phong.

Tại sao ?

Đó là một điều bí mật, mà các bạn đã khám phá ngay được.

THẾ-LŨ

nhà ý bàn qua về lối kết thúc riêng của từng bạn.

Đề cảm tạ sự sốt sắng của bạn đọc đối với các sáng kiến của Ngày Nay, chúng tôi xin tặng thêm ba giải thưởng mỗi giải một năm báo.

Trong ba vở đáng chú ý nhất chúng tôi thấy hai vở có đặc sắc ngang nhau. Một vở của cô Marie Quynh (Nam-dịnh) và một vở của một bạn ký tên là Lê Phong số 2 (ở nhà ông Vũ năng Kiên, ngõ Khang Lạc Lý Hải-phòng).

Cô Marie Quynh tóm tắt các việc xảy ra trong lời nói của người lạ mặt bấy giờ mới cho biết tình danh : người ấy là nhà thám tử Kỳ Phương trong « Gối Thuộc Lã ». Đảng Tam sơn vì một hành vi tội vâng (giết người trong khách sạn Splendide mà không làm biến hết tang vật) nên bị Kỳ Phương chú ý. Phương tìm được cách bắt một đảng viên trọng yếu trong lúc giả làm một nhà giàu chứa để cho Tam sơn tổng tiền, Phương lợi dụng mấy điều thú nhận của người bị bắt và lại tìm được cách rất khôn khéo vào làm chủ trong đảng Tam sơn. Phương bị mặt báo tin cho Mai Hương và bắt được cả bọn gian trước khi chúng đem Lê Phong đi hạ thủ. Cái cảnh sau cùng là cảnh nhà thám tử phân giải những phương pháp hành động và các cơ mưu của mình. Ông Lê Phong số hai (xin cho biết tên thực) kết thúc bằng những điều đột ngột hơi ngoa nhưng cũng hợp với tính cách truyện. Đảng Tam sơn khi bị bắt thì Phong thấy có ba người phóng viên của Thời Thế là đồng đảng quan

trọng. Người thiếu nữ là em ruột Mai Hương và lại chính nhờ có cô này nên Lê Phong mới được người đeo mặt nạ lọt vào trong đảng để cứu. Người thiếu nữ sở dĩ ở đó được vì cô ta có khuôn mặt giống với người con gái chủ trương Tam-sơn..

Hai vở này giữ hai giải ngang nhau, mỗi giải năm đồng và thêm một năm báo.

Giải ba (một năm báo và các sách giá đáng hai đồng) về tay một bạn... đáng tri. Vì tác giả vở được giải này không ký tên dưới đoạn truyện của mình. Ông kết thúc truyện bằng cái chết tình cờ và oan nghiệt của người thiếu nữ bị mặt. Người thiếu nữ lúc sắp tắt ngấm mới đưa tay lên rút cái lằn da hồng hào trên mặt đi : đó là cái mặt nạ bằng cao su (l) Và lúc ấy Phong kinh ngạc nhận ra chính là Mai Hương.. Lời sau cùng của Mai Hương là khuyên Lê Phong vào đảng Tam sơn, thay cô để... làm kẻ cướp. Sự ngoa ngoắt ấy làm cho câu chuyện hơi có vẻ buồn cười. Xin ông bạn đáng tri cho biết tên và địa chỉ ngay. Vở của ông bắt đầu từ câu : « Phong chưa hết ngạc nhiên thì cánh cửa mở toang, Thường hốt hơ hốt hải chạy vào vừa thở vừa nói.. » và kết bằng câu : « Cùng lúc ấy bọn mặt thám ở nhà hầm chui lên cùng Phong đánh thắng người giữ tay chào lính hồn người xấu số bay về cội Nát Bán (l) »

Ba giải sau tặng : Bà Ngọc Quynh, Văn Phố (?) ; ông Minh Thức, phố chợ Hầm (Hanoi) và ông Mặc định Đức (năm thứ nhất trường Thăng Long).
NGAY NAY

Rượu Cốt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^{ie} L^{td} B^d Đông Khánh HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . .	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage . . .	1.18
— — — en pochette . . .	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

RƯỢU CHÔI HOA - KỲ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cử, được đồ da, thơm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ 100 Rượu Chôi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chôi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té-thấp, thổ-thào, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cầm hàn, cầm thử, xoa đến khỏi hẳn, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHÔI HOA - KỲ

Hộp lớn : 150 grs brut : 5000

Hộp nhỏ : 80 grs : 3000



Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 HAIPHONG

Sâm Nhung Bách Bô Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sãi, bỏ đi, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sếp vàng, các bà dùng thứ bao sếp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phấn, Hải-cẩu-thận, Tồn-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mau nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chọn lần chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Gấp thếp mà bậc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hỏi nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không có mớ hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không có về thời kỳ thứ mấy, mớ hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Roule de Huê)

Xem mạch cho đau, bốc thuốc chẩn, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp ở nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc gì, có đơn chỉ rõ cách dùng và ước rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê được Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Đại tinh vàng » và được « Bằng cấp thi chứng » tại Hội-chợ Huê. Kỳ đầu xỏ công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Đại tinh vàng », Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ đầu hiệu Phạt 12 tay.

Thuộc bò hạch

VAN - BẢO

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị : Các nội hạch làm việc không điều, nên thần-kinh hệ mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi sanh ra đồi-lành

Trị các chứng say-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà. Suy-nhược về sự phát-dục, sự bản tính. Trị sự lãnh-dạm về phòng-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-diễm khoái-lạc » cho những người trọng tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất « DƯỠNG - HUYẾT - TINH ».

Trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng ư tại, bại oải gân cốt, vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc VAN - BẢO là sự tổng hợp các tinh-chất quý của động-vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất « Dưỡng-huyết-tinh » cho óc, cho thận, trứng dái của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VAN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v..

Thuốc VAN-BẢO có đủ tánh chất khuê động, làm sống dậy những tế-bào đã ứ-rũ khô héo của những người già hóp, rồi làm cho tươi trẻ lên. Nhờ đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, an-ái mặn nồng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00

1 hiệp là 4 hộp 15p.00

(Gởi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc : **VAN HÒA**

8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam : **VÕ - ĐÌNH - DÂN**

323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phúc-Hưng Y-Quán là thuốc Ho, Điều-kinh và Cô-tính, mỗi hộp 1p.00



Trẻ con đùa bỡn mặt gành.

Ngoài khơi có chiếc thuyền trôi ngang.

Nước xanh mây bạc cát vàng,

Ria ai rào bước bên đàng sông song.

Có chăng uống thuốc CỬU LONG,

Vô đình Dân hiệu được phòng bán ra.

Tiếng đồn « sanh phát tại gia ».

Thuốc CỬU LONG HOÀN có bán tại :
hãng VAN-HÒA, 8 Hàng Ngang — Hanoi
Các tỉnh đều có đại-lý

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và PHONG TÍNH

là

SƯU ĐỘC BẮC ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tím la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, dầu cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BẮC ỨNG HOÀN cũng tổng lôi gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ cặn không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIẾN**

11, Rue de la Soie, Hanoi